

BÁO CÁO**Đánh giá kết quả hoạt động giám sát của Quốc hội năm 2023
và triển khai chương trình giám sát năm 2024**

Căn cứ Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân, Nghị quyết số 90/2023/QH15 về Chương trình giám sát của Quốc hội năm 2024, Nghị quyết số 833/2023/UBTVQH15 về Chương trình giám sát của Ủy ban Thường vụ Quốc hội năm 2024 và Kế hoạch số 560/KH-UBTVQH15 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội triển khai thực hiện Chương trình giám sát năm 2024, Ủy ban Thường vụ Quốc hội báo cáo đánh giá kết quả hoạt động giám sát của Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội, các cơ quan của Quốc hội, Đoàn đại biểu Quốc hội, đại biểu Quốc hội năm 2023 và triển khai chương trình giám sát năm 2024 như sau:

I. Kết quả thực hiện chương trình giám sát của Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội, các cơ quan của Quốc hội, Đoàn đại biểu Quốc hội và đại biểu Quốc hội năm 2023**1. Bối cảnh tình hình**

Năm 2023 là năm bản lề quan trọng trong việc thực hiện Nghị quyết Đại hội lần thứ XIII của Đảng. Trong năm, tình hình thế giới tiếp tục diễn biến nhanh, phức tạp, kinh tế thế giới mặc dù có một số tín hiệu tích cực, nhưng về tổng thể chưa ra khỏi giai đoạn khó khăn. Trước tình hình đó, cùng với khối lượng công việc rất lớn cần triển khai theo chương trình, kế hoạch của nhiệm kỳ, hằng năm và các nhiệm vụ phát sinh để đáp ứng yêu cầu của thực tiễn, đã đặt ra yêu cầu ngày càng cao đối với Quốc hội, các cơ quan của Quốc hội trong việc thực hiện hiệu quả chức năng, nhiệm vụ nói chung và trong hoạt động giám sát nói riêng.

Thực hiện quy định của Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân, Ủy ban Thường vụ Quốc hội đã chỉ đạo Tổng Thư ký Quốc hội phối hợp chặt chẽ với Hội đồng Dân tộc, các Ủy ban của Quốc hội dự kiến những nội dung giám sát để trình Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội ban hành các nghị quyết về Chương trình giám sát năm 2023, làm căn cứ để ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình giám sát năm 2023; qua đó, tạo sự thống nhất, chủ động trong tổ chức thực hiện. Các nội dung trong Chương trình giám sát phù hợp với quy định của pháp luật, bảo đảm tính khả thi và đáp ứng yêu cầu thực tiễn đặt ra. Bên cạnh đó, cũng định hướng để các cơ quan của Quốc

hội, Đoàn đại biểu Quốc hội ban hành chương trình giám sát phù hợp. Với đặc điểm là năm giữa nhiệm kỳ, do đó, trong năm 2023, bên cạnh các hoạt động xem xét báo cáo, chất vấn, giám sát chuyên đề, tại kỳ họp cuối năm, Quốc hội thực hiện việc lấy phiếu tín nhiệm đối với các chức danh do Quốc hội bầu và phê chuẩn; xem xét việc thực hiện một số nghị quyết của Quốc hội khóa XIV và nghị quyết của Quốc hội từ đầu nhiệm kỳ khóa XV đến hết kỳ họp thứ 4 về giám sát chuyên đề, chất vấn.

2. Hoạt động giám sát của Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội

Với mục tiêu không ngừng “*đổi mới và đẩy mạnh công tác giám sát là khâu trọng tâm, then chốt để nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của Quốc hội*”, hoạt động giám sát của Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội được tổ chức triển khai toàn diện, đồng bộ, bảo đảm tiến độ và hoàn thành toàn bộ các nội dung theo kế hoạch; đồng thời, ngày càng thể hiện tính linh hoạt, nhạy bén trước những vấn đề lớn, nổi lên trong đời sống kinh tế - xã hội của đất nước được cử tri, Nhân dân, các đại biểu Quốc hội quan tâm. Một trong những điểm mới là khác với hoạt động giám sát thông thường nhằm góp phần hoàn thiện chính sách pháp luật, năm nay, lần đầu tiên Quốc hội thực hiện giám sát đồng thời 03 chương trình mục tiêu quốc gia ngay trong giai đoạn bắt đầu triển khai thực hiện có ý nghĩa quan trọng trong việc đẩy nhanh tiến độ hoàn thành. Qua đó, thực hiện đồng bộ các giải pháp đổi mới nâng cao chất lượng, hiệu quả giám sát theo Kết luận số 843-KL/ĐĐQH15 ngày 03/8/2022 của Đảng đoàn Quốc hội. Kết quả cụ thể như sau:

2.1. Công tác xây dựng, hoàn thiện thể chế tiếp tục được tăng cường, góp phần quan trọng tạo cơ sở pháp lý và định hướng hoạt động giám sát cho cả nhiệm kỳ Quốc hội khóa XV: Thực hiện Kết luận của Đảng đoàn Quốc hội về tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động giám sát của Quốc hội, Đảng đoàn Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội đã quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo các cơ quan của Quốc hội, Văn phòng Quốc hội và các cơ quan thuộc Ủy ban Thường vụ Quốc hội tham mưu trình Quốc hội ban hành *Nghị quyết số 96/2023/QH15 về việc lấy phiếu tín nhiệm, bỏ phiếu tín nhiệm đối với người giữ chức vụ do Quốc hội, Hội đồng nhân dân bầu hoặc phê chuẩn*¹ để kịp thời thể chế hóa Quy định số 96-QĐ/TW ngày 02/02/2023 của Bộ Chính trị về việc lấy phiếu tín nhiệm đối với chức danh, chức vụ lãnh đạo, quản lý trong hệ thống chính trị và Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 09/11/2022 Hội nghị lần thứ 6 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong giai đoạn mới.

¹ Thay thế cho Nghị quyết số 85/2014/QH13 ngày 28/11/2014 của Quốc hội quy định về việc lấy phiếu tín nhiệm, bỏ phiếu tín nhiệm đối với người giữ chức vụ do Quốc hội, Hội đồng nhân dân bầu hoặc phê chuẩn.

Đặc biệt, thực hiện Kế hoạch số 81-KH/UBTVQH15² và Kế hoạch số 370/KH-UBTVQH15³, Ủy ban Thường vụ Quốc hội đã chỉ đạo việc nghiên cứu, chuẩn bị hồ sơ đề xuất xây dựng *dự án Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân*; theo đó, phân công Hội đồng Dân tộc là cơ quan chủ trì giúp Ủy ban Thường vụ Quốc hội lập đề nghị bổ sung dự án Luật này vào Chương trình xây dựng luật, pháp lệnh⁴. Thực hiện nhiệm vụ được giao, hiện nay, Hội đồng Dân tộc đang tích cực phối hợp với các cơ quan của Quốc hội, các cơ quan liên quan tiến hành thu thập, nghiên cứu tài liệu phục vụ tổng kết đánh giá toàn diện 07 năm (2017 - 2023) thực hiện Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân; tổ chức họp để thảo luận và cho ý kiến các văn bản liên quan đến hồ sơ lập đề nghị xây dựng luật⁵ và một số vấn đề khác trong công tác thực hiện nhiệm vụ được phân công, trao đổi thông tin, báo cáo...

Bên cạnh đó, Ủy ban Thường vụ Quốc hội đã chỉ đạo Văn phòng Quốc hội phối hợp với các cơ quan của Quốc hội, các cơ quan liên quan và tổ chức hội thảo lấy ý kiến các chuyên gia về *dự thảo Nghị quyết Hướng dẫn việc tổ chức hoạt động giải trình tại phiên họp Hội đồng Dân tộc, Ủy ban của Quốc hội* (dự kiến trình Ủy ban Thường vụ Quốc hội xem xét, thông qua tại phiên họp tháng 12/2023). Nghị quyết này khi được ban hành sẽ là căn cứ quan trọng để các cơ quan của Quốc hội tổ chức phiên giải trình thống nhất, đồng bộ, góp phần đưa công tác giải trình đi vào nền nếp, bảo đảm yêu cầu “*đẩy mạnh và nâng cao chất lượng hoạt động giải trình ở Hội đồng Dân tộc, các Ủy ban của Quốc hội*” theo Kết luận số 843-KL/ĐĐQH15 ngày 03/8/2022 của Đảng đoàn Quốc hội.

Ngoài ra, Ủy ban Thường vụ Quốc hội đã quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo các cơ quan của Quốc hội, Tổng Thư ký Quốc hội xây dựng, hoàn thiện các nghị quyết về hoạt động chất vấn, giám sát chuyên đề; kết luận của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về công tác dân nguyện hằng tháng... để nâng cao hiệu lực thi hành và làm cơ sở để giám sát việc thực hiện.

2.2. Hoạt động chất vấn và trả lời chất vấn tại kỳ họp Quốc hội, phiên họp Ủy ban Thường vụ Quốc hội đảm bảo đúng quy định, sát thực tiễn với nhiều đổi mới, kịp thời giải quyết các vấn đề cử tri và Nhân dân quan tâm: Tại kỳ họp thứ 5, đã có 454 lượt đại biểu Quốc hội đăng ký chất vấn, 112 lượt

² Kế hoạch số 81/KH-UBTVQH15 ngày 05/11/2021 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội triển khai thực hiện Kết luận số 19-KL/TW của Bộ Chính trị và Đề án định hướng Chương trình xây dựng pháp luật nhiệm kỳ Quốc hội khóa XV.

³ Kế hoạch số 370/KH-UBTVQH15 ngày 14/11/2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội triển khai thực hiện Kết luận số 843-KL/ĐĐQH15 ngày 03/8/2022 của Đảng đoàn Quốc hội về tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động giám sát của Quốc hội.

⁴ Thông báo Kết luận số 2196/TB-TTKQH ngày 17/4/2023.

⁵ Đề cương chi tiết báo cáo Tổng kết thi hành luật; nội dung chính sách, các vấn đề cần nghiên cứu sửa đổi, bổ sung trong luật hiện hành, báo cáo đánh giá tác động chính sách; Tờ trình đề nghị xây dựng luật; đề cương chi tiết dự thảo luật.

đại biểu Quốc hội đặt câu hỏi, **49** lượt đại biểu tranh luận về các vấn đề liên quan đến **04** lĩnh vực (*lao động, thương binh và xã hội, dân tộc, khoa học và công nghệ, giao thông vận tải*). Tại kỳ họp thứ 6, đã có **457** lượt đại biểu đăng ký chất vấn, trong đó, có **152** lượt đại biểu chất vấn và **39** lượt đại biểu tranh luận về các lĩnh vực liên quan đến **21** lĩnh vực (còn 310 đại biểu đăng ký chất vấn, 15 đại biểu đăng ký tranh luận nhưng chưa được chất vấn) được nêu trong 04 nghị quyết về giám sát chuyên đề, 01 nghị quyết về chất vấn trong nhiệm kỳ khóa XIV và 02 nghị quyết về giám sát chuyên đề, 03 nghị quyết về chất vấn trong nhiệm kỳ khóa XV⁶. Tại 02 phiên chất vấn thứ 21 và thứ 25 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội có **103** lượt đại biểu chất vấn và **18** lượt đại biểu tranh luận về các vấn đề liên quan đến **04** lĩnh vực (*tòa án, kiểm sát, tư pháp, nông nghiệp và phát triển nông thôn*).

Qua hoạt động chất vấn cho thấy, việc lựa chọn, quyết định nội dung chất vấn đã bám sát thực tiễn, “đúng”, “trúng” những vấn đề “nóng”, bức xúc nổi lên trong đời sống kinh tế - xã hội, đều là những nội dung vừa có tính thời sự cấp bách, vừa mang tính chiến lược, lâu dài, đáp ứng nguyện vọng của cử tri và Nhân dân cả nước⁷. Trong đó, phiên chất vấn tại phiên họp của Ủy ban Thường vụ Quốc hội được tổ chức bằng hình thức trực tiếp tại Hội trường Diên Hồng, Nhà Quốc hội, kết nối trực tuyến với 62 điểm cầu trên cả nước và phát thanh, truyền hình trực tiếp trên các phương tiện thông tin truyền thông quốc gia với sự tham dự rộng rãi của các vị đại biểu Quốc hội chuyên trách và đại biểu Quốc hội kiêm nhiệm, sự tham dự của đại diện các cơ quan liên quan tại điểm cầu địa phương.

Các phiên chất vấn và trả lời chất vấn diễn ra nghiêm túc, dân chủ, trách nhiệm, có tính xây dựng cao. Các vị đại biểu Quốc hội đã nêu câu hỏi sát thực tế diễn biến của đời sống và nguyện vọng của cử tri, thể hiện tinh thần trách nhiệm cao đối với cử tri và Nhân dân, với nội dung ngắn gọn, cụ thể, rõ ràng, ít trùng lặp, có đối thoại, tranh luận thẳng thắn, mang tính xây dựng, sử dụng tối đa hiệu quả thời gian để chất vấn và làm rõ vấn đề mà cử tri, Nhân dân quan tâm. Thành viên Chính phủ, Trưởng ngành trả lời chất vấn thẳng thắn, cầu thị, không né tránh những vấn đề khó, phức tạp, đúng trọng tâm, có chất lượng; giải trình làm rõ nhiều vấn đề đại biểu nêu, đồng thời nghiêm túc nhận trách nhiệm về những mặt còn tồn tại, hạn chế để đưa ra những giải pháp, cam kết, có lộ trình rõ ràng nhằm khắc phục hoặc tạo sự chuyển biến tích cực trong thời gian tới. Chủ tọa điều hành linh hoạt, khoa học, đáp ứng được yêu cầu đặt ra với việc dành thời gian thỏa đáng để các đại biểu được chất vấn, tranh luận, làm sáng tỏ vấn đề; yêu cầu các Bộ trưởng, Trưởng ngành tập trung làm rõ nội dung cần trả lời; hướng nội dung tranh luận, chất vấn vào đúng trọng tâm, trọng điểm, tăng tính

⁶ Xin xem cụ thể tại mục 2.5.

⁷ Xin xem Phụ lục 2.

dân chủ trong hoạt động Quốc hội song vẫn bảo đảm sự nghiêm túc, kỷ luật, tạo hiệu ứng tích cực, nâng cao hiệu quả rõ rệt đối với hoạt động chất vấn. Kết thúc các phiên chất vấn, Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội đều ban hành nghị quyết về hoạt động chất vấn, trong đó đặt ra yêu cầu, giải pháp cụ thể và thời hạn hoàn thành để các cơ quan thực hiện. Đây cũng là cơ sở để Quốc hội tiến hành giám sát lại và xem xét lấy phiếu tín nhiệm tại kỳ họp thứ 6.

Để đạt được kết quả trên, công tác chuẩn bị, tổ chức, tiến hành chất vấn được Ủy ban Thường vụ Quốc hội quan tâm, chú trọng, cụ thể: Việc lựa chọn nhóm vấn đề được thông báo đến đại biểu Quốc hội và các cơ quan sớm hơn so với các kỳ họp trước đây, qua đó, các Bộ trưởng, Trưởng ngành cũng sớm gửi báo cáo về nhóm vấn đề chất vấn, các đại biểu Quốc hội có điều kiện nghiên cứu kỹ báo cáo của các Bộ trưởng, Trưởng ngành, trên cơ sở đó đã tập trung chất vấn để làm rõ các nội dung, trách nhiệm và giải pháp nhằm tạo chuyển biến thực sự trong các lĩnh vực, đồng thời, có thời gian để Tổng Thư ký Quốc hội phối hợp với các cơ quan liên quan chuẩn bị dự thảo nghị quyết về hoạt động chất vấn bảo đảm chất lượng. Bên cạnh đó, để phiên chất vấn và trả lời chất vấn được chuẩn bị chu đáo, kỹ lưỡng, Tổng Thư ký Quốc hội, Văn phòng Quốc hội đều phối hợp với các cơ quan liên quan tổ chức cuộc họp trù bị để Chủ tịch Quốc hội và các Phó Chủ tịch Quốc hội nghe các cơ quan, người trả lời chất vấn báo cáo về công tác chuẩn bị của hoạt động chất vấn, về các kiến nghị, đề xuất nhằm kịp thời chỉ đạo, xử lý các vướng mắc phát sinh. Hội đồng Dân tộc, các Ủy ban của Quốc hội theo chức năng, nhiệm vụ, qua theo dõi, giám sát các nội dung thuộc nhóm vấn đề chất vấn, đã cung cấp thông tin phong phú, nhiều chiều để đại biểu Quốc hội tiến hành chất vấn.

Tuy nhiên, tại các phiên chất vấn, số lượng đại biểu đăng ký tham gia chất vấn thường rất nhiều, trong khi đó, thời gian bố trí cho hoạt động chất vấn phải cân đối với thời gian của kỳ họp nên chưa đảm bảo để các đại biểu Quốc hội có thể thực hiện hết quyền chất vấn; do đó, tại mỗi phiên chất vấn, nhất là phiên chất vấn đối với Thủ tướng Chính phủ, còn nhiều đại biểu đăng ký mà chưa được chất vấn hoặc đã chất vấn, tranh luận nhưng chưa có thời gian để làm rõ các nội dung mà các đại biểu Quốc hội quan tâm. Bên cạnh đó, do việc lựa chọn nhóm vấn đề từ rất sớm, nên đã không tận dụng được nguồn thông tin quan trọng từ các phiên thảo luận về kinh tế - xã hội, trong khi có nhiều nội dung trùng với các vấn đề mà đại biểu Quốc hội đã thảo luận. Vẫn còn tình trạng trả lời chất vấn bằng văn bản chậm và chưa đúng trọng tâm. Báo cáo của Bộ, ngành về nhóm vấn đề chất vấn chưa đề cập sâu sắc về hạn chế, nguyên nhân, trách nhiệm của người bị chất vấn và thời hạn cụ thể để giải quyết vấn đề. Chưa có quy định về việc các Bộ trưởng, Trưởng ngành tham gia giải trình phải chuẩn bị báo cáo về vấn đề chất vấn, nên chưa cung cấp thêm thông tin đa chiều cho đại

biểu Quốc hội. Chưa có quy định cụ thể về phạm vi, phương pháp chất vấn, tranh luận và trả lời chất vấn, vai trò của các Bộ trưởng, Trưởng ngành, lãnh đạo Chính phủ tham gia giải trình nên còn bất cập trong thực hiện⁸.

2.3. Hoạt động giám sát chuyên đề tiếp tục có nhiều đổi mới trong công tác tổ chức thực hiện, nhờ đó đạt hiệu quả, kết quả tích cực: Quốc hội tiến hành giám sát tối cao 02 chuyên đề⁹ và Ủy ban Thường vụ Quốc hội giám sát 02 chuyên đề¹⁰. Việc triển khai hoạt động của các Đoàn giám sát được Ủy ban Thường vụ Quốc hội chỉ đạo sát sao; cho ý kiến sớm về kế hoạch, đề cương báo cáo kết quả giám sát, thành lập các đoàn công tác và tổ chức khảo sát từ sớm; đồng thời, thường xuyên chỉ đạo, định hướng trong quá trình triển khai giám sát; kiến nghị và đưa ra nhiều nội dung để Quốc hội thảo luận và quyết định chủ trương ngay trong nghị quyết giám sát.

Các Đoàn giám sát đã tổ chức các đoàn công tác với sự tham gia của Lãnh đạo Quốc hội để khảo sát, làm việc trực tiếp với 33 địa phương, Chính phủ, các Bộ, ngành¹¹; tổ chức tọa đàm, hội nghị tham vấn chuyên gia, phối hợp tổ chức khảo sát, điều tra xã hội học và đánh giá dư luận xã hội, tổng hợp ý kiến của Nhân dân, cử tri, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp về các nội dung liên quan đến chuyên đề giám sát. Mặc dù nội dung các chuyên đề giám sát có phạm vi rộng, liên quan đến các lĩnh vực khác nhau do nhiều cơ quan của Quốc hội phụ trách nhưng các cơ quan được Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội giao chịu trách nhiệm chủ trì nội dung của các Đoàn giám sát đã chủ động, tích cực phối hợp nhịp nhàng với các cơ quan liên quan để tham mưu về các nội dung của chuyên đề giám sát bám sát yêu cầu, tạo thuận lợi cho việc tiến hành giám sát. Các Phó Chủ tịch Quốc hội là Trưởng Đoàn giám sát đã chỉ đạo sát sao các hoạt động của Đoàn giám sát, trực tiếp làm việc với Chính phủ, các Bộ, ngành, địa phương; đồng thời, các Đoàn giám sát đã tổ chức nhiều phiên họp toàn thể, cuộc làm việc của bộ phận thường trực Đoàn giám sát với Tổ giúp việc để bàn về công tác triển khai, phân công trách nhiệm đến từng thành viên và thống nhất

⁸ Có đại biểu đặt nhiều câu hỏi trong một chất vấn, chất vấn những vấn đề nằm ngoài phạm vi chất vấn, còn trùng lặp nội dung, không đi thẳng vào trọng tâm, gây khó khăn cho người trả lời chất vấn. Việc tranh luận chưa có quy định cụ thể. Một số Bộ trưởng, Trưởng ngành chưa trả lời đúng vào vấn đề chất vấn, còn trả lời dài, việc trả lời mới tập trung vào thực trạng, chưa phân tích yếu tố chủ quan, chưa xác định rõ trách nhiệm cá nhân đối với những hạn chế, bất cập, chưa nêu được thời hạn cụ thể giải quyết, khắc phục.

⁹ Năm 2023, Quốc hội giám sát tối cao chuyên đề “Việc huy động, quản lý và sử dụng các nguồn lực phục vụ công tác phòng, chống dịch COVID-19; việc thực hiện chính sách, pháp luật về y tế cơ sở, y tế dự phòng” (tại kỳ họp thứ 5, giao Ủy ban Tài chính, Ngân sách chủ trì, phối hợp với Ủy ban Xã hội); “Việc triển khai thực hiện các nghị quyết của Quốc hội về các Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025, giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 - 2025, phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030” (tại kỳ họp thứ 6, giao Hội đồng Dân tộc chủ trì, phối hợp với Ủy ban Xã hội, Ủy ban Kinh tế).

¹⁰ Năm 2023, Ủy ban Thường vụ Quốc hội giám sát chuyên đề “Việc thực hiện Nghị quyết số 88/2014/QH13 và Nghị quyết số 51/2017/QH14 của Quốc hội về đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông” (tại phiên họp tháng 8, giao Ủy ban Văn hóa, Giáo dục chủ trì); “Việc thực hiện chính sách, pháp luật về phát triển năng lượng giai đoạn 2016 - 2021” (tại phiên họp tháng 9, giao Ủy ban Khoa học, Công nghệ và Môi trường chủ trì).

¹¹ Xin xem Phụ lục 3.

các nội dung của dự thảo Báo cáo, dự thảo Nghị quyết.

Với cách thức tổ chức triển khai như trên, các Đoàn giám sát đã giám sát toàn diện nhưng vẫn tập trung có trọng tâm, trọng điểm, trong đó đi sâu phân tích, tránh dàn trải; qua đó, phát huy những mặt được, phát hiện được những bất cập, hạn chế, tồn tại và nguyên nhân, đề ra được giải pháp hữu hiệu trước mắt và lâu dài để khắc phục. Các cơ quan chịu sự giám sát đã tích cực phối hợp, kịp thời cung cấp thông tin, thực hiện đầy đủ, nghiêm túc những kiến nghị của Đoàn giám sát và báo cáo kết quả thực hiện đến Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Kết quả giám sát được thể hiện rõ trong báo cáo giám sát của Đoàn giám sát, đạt được sự đồng thuận và thống nhất về quan điểm, nhận thức, thực trạng, nguyên nhân, trách nhiệm, nhất là trách nhiệm giải trình của người đứng đầu, kiến nghị, đề xuất giữa Đoàn giám sát với các cơ quan, tổ chức, cá nhân chịu sự giám sát. Trên cơ sở đó, Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội đã ban hành các nghị quyết về giám sát chuyên đề; qua đó, tiếp tục hoàn thiện thể chế, sửa đổi, bổ sung, ban hành mới nhiều văn bản và định hướng tháo gỡ những vướng mắc để tổ chức thực hiện có hiệu quả trong các lĩnh vực được giám sát với tinh thần đổi mới, bám sát thực tiễn.

Về 02 chuyên đề giám sát của Quốc hội: Tại kỳ họp thứ 5, trên cơ sở kết quả giám sát chuyên đề, Quốc hội đã ban hành Nghị quyết giám sát chuyên đề về việc huy động, quản lý và sử dụng các nguồn lực phục vụ công tác phòng, chống dịch COVID-19; việc thực hiện chính sách, pháp luật về y tế cơ sở, y tế dự phòng¹²; trong đó yêu cầu sớm hoàn thiện thể chế liên quan đến lĩnh vực y tế cơ sở, y tế dự phòng, phòng thủ dân sự và tình trạng khẩn cấp; khẩn trương rà soát, tổng hợp, phân loại để xử lý các tồn đọng, vướng mắc trong công tác quản lý, sử dụng các nguồn lực phục vụ công tác phòng, chống dịch COVID-19; tăng cường khả năng cung ứng dịch vụ y tế cơ sở, y tế dự phòng, nâng cao năng lực phòng, chống dịch bệnh gắn với đào tạo, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực trong lĩnh vực y tế... Tại kỳ họp thứ 6, Quốc hội đã tiến hành xem xét báo cáo giám sát chuyên đề “*Việc triển khai thực hiện các nghị quyết của Quốc hội về các Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025, giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 - 2025, phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030*”. Đây là lần đầu tiên Quốc hội thực hiện giám sát đồng thời 03 Chương trình mục tiêu quốc gia. Việc Quốc hội tổ chức giám sát chuyên đề này có ý nghĩa quan trọng trong việc thúc đẩy Chính phủ, các bộ, ngành và địa phương đẩy nhanh tiến độ triển khai thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia trong bối cảnh các Chương trình đang triển khai rất chậm từ việc ban hành cũng như tổ chức thực hiện trên thực tế. Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp, các ngành; đồng thời, thúc

¹² Nghị quyết số 99/2023/QH15 ngày 24/6/2023.

đẩy sự vào cuộc quyết liệt hơn, tập trung tháo gỡ nhiều khó khăn, vướng mắc, đẩy nhanh tiến độ giải ngân vốn của các Chương trình từ đầu năm 2023. Giám sát đã thể hiện rõ quan điểm, sự nỗ lực, đồng hành của Quốc hội cùng với Chính phủ để tháo gỡ, giải quyết những khó khăn, vướng mắc những điểm nghẽn trong việc triển khai thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia.

Về 02 chuyên đề giám sát của Ủy ban Thường vụ Quốc hội: Tại phiên họp thứ 25, tháng 8/2023, lần đầu tiên, phiên họp về giám sát chuyên đề của Ủy ban Thường vụ Quốc hội (chuyên đề “*Việc thực hiện Nghị quyết số 88/2014/QH13 và Nghị quyết số 51/2017/QH14 của Quốc hội về đổi mới chương trình, sách giáo khoa phổ thông*”) được tổ chức phát thanh, truyền hình trực tiếp trên Đài Tiếng nói Việt Nam, Đài truyền hình Việt Nam, Truyền hình Quốc hội để các vị đại biểu Quốc hội, cử tri và Nhân dân cả nước theo dõi, góp phần phát huy tính dân chủ, pháp quyền, công khai, minh bạch trong hoạt động của các cơ quan của Quốc hội theo yêu cầu tại Nghị quyết số 27-NQ/TW của Hội nghị lần thứ 6 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục xây dựng, hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong giai đoạn mới. Kết quả giám sát đã cung cấp bức tranh tổng thể, toàn diện, sâu sắc về tình hình đổi mới giáo dục phổ thông. Trên cơ sở xem xét báo cáo giám sát và ý kiến tại phiên họp, Ủy ban Thường vụ Quốc hội đã ban hành Nghị quyết số 686/NQ-UBTVQH15 ngày 18/9/2023; ngay sau khi Ủy ban Thường vụ Quốc hội ban hành Nghị quyết 686/NQ-UBTVQH15, Chính phủ đã ban hành Nghị quyết số 164/NQ-CP ngày 04/10/2023¹³ để chỉ đạo các cơ quan liên quan triển khai hiệu quả Nghị quyết này. Đoàn giám sát chuyên đề “*Việc thực hiện chính sách, pháp luật về phát triển năng lượng giai đoạn 2016 - 2021*” đã trình Ủy ban Thường vụ Quốc hội xem xét, cho ý kiến về kết quả giám sát tại phiên họp tháng 10/2023. Trên cơ sở ý kiến tại phiên họp, Đoàn giám sát tiếp tục phối hợp chặt chẽ với Chính phủ, các cơ quan liên quan rà soát, hoàn thiện báo cáo giám sát, dự thảo nghị quyết bảo đảm chất lượng trình Ủy ban Thường vụ Quốc hội xem xét thông qua¹⁴.

Tuy nhiên, hoạt động giám sát chuyên đề còn có nhiều khó khăn do bị ảnh hưởng bởi việc báo cáo chậm của một số cơ quan chịu sự giám sát gửi đến Đoàn giám sát; bên cạnh đó, còn có các báo cáo chưa đáp ứng được yêu cầu do các nội dung chưa thể hiện được vấn đề cần xem xét, đánh giá¹⁵; một số cơ quan chưa

¹³ Nghị quyết số 164/NQ-CP ngày 04/10/2023 của Chính phủ về phiên họp Chính phủ thường kỳ tháng 9 năm 2023 và Hội nghị trực tuyến Chính phủ với địa phương.

¹⁴ Thông báo kết luận số 2992/TB-TBKL ngày 02/11/2023 của Tổng Thư ký Quốc hội.

¹⁵ Như: *Chuyên đề giám sát của Quốc hội về 3 Chương trình mục tiêu quốc gia*: Vẫn còn tình trạng một số bộ, ngành, địa phương gửi báo cáo chậm, chất lượng chưa đáp ứng yêu cầu, nên đã ảnh hưởng đến tiến độ giám sát. *Báo cáo gửi lần 1*: Đối với các bộ, ngành, yêu cầu gửi báo cáo trước ngày 15/2/2023, nhưng đến hạn, Đoàn giám sát mới nhận được báo cáo của 03/11 bộ, ngành. Đối với địa phương hạn gửi báo cáo là ngày 31/01/2023, nhưng đến 30/4/2023, mới có: 58/63 tỉnh có báo cáo chung; 48/51 tỉnh có báo cáo Chương trình dân tộc thiểu số; 56/63 tỉnh có báo cáo Chương trình nông thôn mới; 56/63 tỉnh có báo cáo Chương trình giảm nghèo bền vững. *Báo cáo gửi lần 2*: Hạn gửi báo cáo trước ngày 15/7/2023, số liệu cập nhật đến 30/6/2023. Tuy nhiên đến ngày 01/8/2023 mới có 09/12 bộ, ngành gửi báo cáo. Đối với địa phương, mới có 44/63 tỉnh, thành phố có báo cáo chung; 29/51

thực hiện nghiêm trách nhiệm báo cáo, giải trình của người đứng đầu Bộ, ngành trước các Đoàn giám sát¹⁶; việc triển khai công tác giúp việc một số Đoàn giám sát của Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội thực hiện chưa thống nhất; việc phân định vai trò là đại biểu Quốc hội hay với tư cách là thành viên của Đoàn giám sát khi đi làm việc tại địa phương có lúc chưa rõ ràng. Việc triển khai các Tổ công tác của Đoàn giám sát có được những kết quả tích cực, nhưng cũng có những ý kiến chưa đồng thuận, cần được tổ chức khoa học, phù hợp hơn, để tránh ảnh hưởng đến hoạt động bình thường của đối tượng chịu sự giám sát; đồng thời tạo điều kiện cho các thành viên Đoàn giám sát và bộ phận giúp việc tham gia đầy đủ, hiệu quả cũng như có thể bảo đảm được công tác phục vụ đối với các hoạt động của Tổ.

2.4. Hoạt động lấy phiếu tín nhiệm được tiến hành cẩn trọng, bảo đảm nghiêm túc, theo quy định của pháp luật: Tại kỳ họp thứ 6, Quốc hội đã hoàn thành công tác lấy phiếu tín nhiệm đối với 44 chức danh¹⁷, bảo đảm nghiêm túc, đúng nội dung, quy trình, thủ tục theo quy định của pháp luật. Đây là hoạt động thu hút sự quan tâm đặc biệt không chỉ của các đại biểu Quốc hội mà còn có sự quan tâm của đông đảo cử tri, Nhân dân và dư luận xã hội. Để có được kết quả trên, bên cạnh tinh thần dân chủ, trách nhiệm cao của các vị đại biểu Quốc hội, sự phối hợp chặt chẽ, hiệu quả của các cơ quan, tổ chức hữu quan, Ủy ban Thường vụ Quốc hội từ sớm đã chỉ đạo Ban Công tác đại biểu tiến hành cẩn trọng trong công tác chuẩn bị để tổ chức lấy phiếu tín nhiệm theo Nghị quyết số 96/2023/QH15 ngày 23/6/2023 về việc lấy phiếu tín nhiệm, bỏ phiếu tín nhiệm đối với người giữ chức vụ do Quốc hội, Hội đồng nhân dân bầu hoặc phê chuẩn và Kế hoạch số 597/KH-UBTVQH15 ngày 18/8/2023 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc lấy phiếu tín nhiệm đối với người giữ chức vụ do Quốc hội bầu hoặc phê chuẩn.

Kết quả lấy phiếu tín nhiệm đã phản ánh trung thực, khách quan thực tế trong việc đánh giá những người được Quốc hội bầu, phê chuẩn trong công tác điều hành, lãnh đạo chỉ đạo tình hình kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh, đối

tinh có báo cáo về Chương trình dân tộc thiểu số; 35/63 tỉnh có báo cáo về Chương trình nông thôn mới; 35/63 tỉnh có báo cáo về Chương trình giảm nghèo.

¹⁶ Ngày 14/6/2023, Đoàn giám sát của Quốc hội “*Việc triển khai thực hiện các nghị quyết của Quốc hội về các Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025, giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025, phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030*” tổ chức làm việc với Bộ Tài chính. Tuy nhiên, đến thời gian làm việc, đồng chí Bộ trưởng Bộ Tài chính vắng mặt, không ủy quyền cho Lãnh đạo Bộ Tài chính dự và báo cáo về nội dung giám sát nên cuộc làm việc không được thực hiện theo quy định, ảnh hưởng đến chương trình công tác của đồng chí Lãnh đạo Quốc hội - Trưởng Đoàn giám sát, các đồng chí Phó trưởng Đoàn giám sát, thành viên Đoàn giám sát và Lãnh đạo các Bộ, ngành liên quan. Đoàn giám sát của Quốc hội đã có văn bản số 472/ĐGS-DT ngày 14/6/2023 đề nghị đồng chí Bộ trưởng Bộ Tài chính nghiêm túc rút kinh nghiệm, giải trình, báo cáo rõ lý do vắng mặt và nghiêm túc thực hiện trách nhiệm của cơ quan chịu sự giám sát theo quy định tại Khoản 1, Khoản 3 Điều 7 Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân.

¹⁷ Khối Chủ tịch nước: 01 chức danh; Khối Quốc hội: 17 chức danh; Khối Chính phủ: 23 chức danh; Khối tòa án, kiểm sát, kiểm toán nhà nước: 03 chức danh.

ngoại và công tác tư pháp của đất nước; kết quả hoạt động của Quốc hội từ đầu nhiệm kỳ đến nay trong việc thực hiện các chức năng lập hiến, lập pháp, giám sát và quyết định các vấn đề quan trọng của đất nước; giúp cho những người được lấy phiếu tín nhiệm thấy rõ mức độ tín nhiệm của mình để có phương hướng tiếp tục rèn luyện, nâng cao năng lực, hiệu quả công tác, phấn đấu hoàn thành tốt hơn trọng trách được Đảng, Nhân dân và Quốc hội tin tưởng giao phó; đồng thời là một kênh thông tin quan trọng để các cơ quan có thẩm quyền xem xét, đánh giá cán bộ.

2.5. Hoạt động “giám sát lại” trong năm 2023 được triển khai với tinh thần chuẩn bị từ sớm, từ xa: Thực hiện quy định của Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân, Ủy ban Thường vụ Quốc hội đã ban hành Kế hoạch số 435/KH-UBTVQH15 ngày 16/3/2023 triển khai nội dung giám sát của Quốc hội về thực hiện một số nghị quyết của Quốc hội khóa XIV và từ đầu nhiệm kỳ khóa XV đến hết kỳ họp thứ 4 về giám sát chuyên đề, chất vấn. Trên cơ sở đó, các cơ quan đã chủ động ban hành các kế hoạch triển khai về nội dung này. Chính phủ, Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Kiểm toán Nhà nước đã có báo cáo việc thực hiện; Hội đồng Dân tộc, các Ủy ban của Quốc hội đã tiến hành thẩm tra. Trên cơ sở các báo cáo thẩm tra của các cơ quan của Quốc hội, Tổng Thư ký Quốc hội đã trình Ủy ban Thường vụ Quốc hội xem xét báo cáo tổng hợp nội dung thẩm tra *việc thực hiện một số nghị quyết của Quốc hội khóa XIV và từ đầu nhiệm kỳ khóa XV đến hết kỳ họp thứ 4 về giám sát chuyên đề, chất vấn* tại phiên họp tháng 9/2023.

Tại kỳ họp thứ 6, Quốc hội đã dành 2,5 ngày để xem xét và tiến hành chất vấn việc thực hiện của các cơ quan liên quan tới 21 lĩnh vực¹⁸ được nêu trong 10 nghị quyết của Quốc hội¹⁹ (04 nghị quyết về giám sát chuyên đề, 01 nghị quyết về chất vấn trong nhiệm kỳ khóa XIV và 02 nghị quyết về giám sát chuyên đề, 03 nghị quyết về chất vấn trong nhiệm kỳ khóa XV). Trong đó, có một số lĩnh vực được Quốc hội quan tâm, tiến hành giám sát chuyên đề và chất vấn nhiều lần²⁰. Đây là lần đầu trong nhiệm kỳ khóa XV và là lần thứ tư trong các nhiệm

¹⁸ Cụ thể: 1) kế hoạch và đầu tư; 2) tài chính; 3) ngân hàng; 4) công thương; 5) nông nghiệp và phát triển nông thôn; 6) giao thông vận tải; 7) xây dựng; 8) tài nguyên và môi trường; 9) khoa học và công nghệ; 10) giáo dục và đào tạo; 11) văn hóa, thể thao và du lịch; 12) y tế; 13) lao động, thương binh và xã hội; 14) thông tin và truyền thông; 15) lĩnh vực thuộc trách nhiệm của Bộ Tư pháp; 16) nội vụ; 17) an ninh, trật tự, an toàn xã hội; 18) thanh tra; 19) tòa án; 20) kiểm sát; 21) kiểm toán.

¹⁹ Xin xem Phụ lục 2.

²⁰ Cụ thể:

- Các lĩnh vực: kế hoạch và đầu tư, tài chính, lao động, thương binh và xã hội, nội vụ (2 nghị quyết chất vấn và 1 nghị quyết giám sát chuyên đề).
- Lĩnh vực an ninh trật tự, an toàn xã hội (1 nghị quyết chất vấn và 2 nghị quyết giám sát chuyên đề).
- Lĩnh vực tài nguyên và môi trường (1 nghị quyết chất vấn và 1 nghị quyết giám sát chuyên đề).
- Các lĩnh vực: giáo dục và đào tạo, y tế, giao thông vận tải, nông nghiệp và phát triển nông thôn, xây dựng, ngân hàng, thông tin và truyền thông, thanh tra (2 nghị quyết chất vấn).
- Ngoài ra, Quốc hội cũng quan tâm chất vấn, giám sát chuyên đề một số lĩnh vực khác: công thương, văn hóa, thể thao và du lịch, khoa học và công nghệ, tư pháp, tòa án, kiểm sát, kiểm toán.

kỳ Quốc hội²¹ triển khai hoạt động này. Khác với 3 phiên xem xét việc thực hiện các nghị quyết trước đây, phiên chất vấn tại kỳ họp thứ 6 có sự đổi mới trong cách thức tổ chức chất vấn, theo đó, các vấn đề chất vấn được nhóm lại thành 4 nhóm lĩnh vực, gồm: kinh tế tổng hợp²²; kinh tế ngành²³; văn hóa, xã hội²⁴; nội chính, tư pháp²⁵; qua đó tạo điều kiện thuận lợi cho việc đặt câu hỏi chất vấn của đại biểu Quốc hội và trả lời của người được chất vấn, vừa bảo đảm có trọng tâm, trọng điểm, vừa bao quát được các lĩnh vực thuộc phạm vi giám sát.

Để phục vụ cho hoạt động này, Ủy ban Thường vụ Quốc hội đã quan tâm chỉ đạo, cho ý kiến nhiều lần về các dự thảo báo cáo và gửi đến các đại biểu Quốc hội các tài liệu làm cơ sở để đại biểu xem xét chất vấn²⁶. Bên cạnh những báo cáo của các cơ quan gửi đến các vị đại biểu Quốc hội theo quy định, để giúp cho việc chất vấn có trọng tâm, trọng điểm hơn, Tổng Thư ký Quốc hội đã xây dựng Báo cáo một số vấn đề cần quan tâm thực hiện trong việc thực hiện các nghị quyết của Quốc hội về giám sát chuyên đề, chất vấn²⁷.

Cùng với kết quả của phiên thảo luận về kinh tế - xã hội, ngân sách nhà nước, qua phiên chất vấn và trả lời chất vấn tại kỳ họp thứ 6 cho thấy, những ý kiến, kiến nghị của cử tri, Nhân dân cả nước được đại biểu Quốc hội nêu đã được Quốc hội bàn thảo, đề cùng với các cơ quan chức năng xem xét, quyết liệt tìm giải pháp tháo gỡ, xử lý. Có thể khẳng định, đây là dịp để Quốc hội sơ kết, đánh giá giữa nhiệm kỳ đối với việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ của các cơ quan, việc triển khai thực hiện các nghị quyết của Quốc hội; đồng thời, thể hiện trách nhiệm của Quốc hội trước cử tri, Nhân dân và sự đồng hành cùng Chính phủ, các ngành để đưa những quyết sách đi vào cuộc sống. Căn cứ kết quả phiên chất vấn, Ủy ban Thường vụ Quốc hội đang chỉ đạo Tổng Thư ký Quốc hội phối hợp chặt chẽ với các cơ quan của Quốc hội, các cơ quan liên quan dự thảo nghị quyết bảo đảm chất lượng trình Quốc hội thông qua vào cuối kỳ họp thứ 6.

Tuy nhiên, mặc dù Tổng Thư ký Quốc hội đã có văn bản đôn đốc, nhưng việc gửi báo cáo của các cơ quan liên quan vẫn còn chậm, không bảo đảm tiến độ theo kế hoạch chung, nên ảnh hưởng tới tiến độ thẩm tra của Hội đồng Dân tộc, các Ủy ban của Quốc hội. Một số báo cáo của Chính phủ chủ yếu mới chỉ liệt kê các công việc đã triển khai trong thời gian qua, mà chưa có sự đánh giá,

²¹ Tại kỳ họp thứ 10, Quốc hội khóa XIII; kỳ họp thứ 6 và thứ 10, Quốc hội khóa XIV.

²² Gồm: kế hoạch đầu tư; tài chính; ngân hàng.

²³ Gồm: công thương; nông nghiệp và phát triển nông thôn; giao thông vận tải; xây dựng; tài nguyên và môi trường.

²⁴ Gồm: khoa học và công nghệ; giáo dục và đào tạo; văn hóa, thể thao và du lịch; y tế; lao động, thương binh và xã hội; thông tin và truyền thông.

²⁵ Gồm: tư pháp; nội vụ; an ninh, trật tự, an toàn xã hội; thanh tra; tòa án; kiểm sát; kiểm toán.

²⁶ Gồm: (1) Báo cáo của Tổng Thư ký Quốc hội tổng hợp nội dung thẩm tra (kèm theo các Báo cáo thẩm tra của Hội đồng Dân tộc, các Ủy ban của Quốc hội); (2) Báo cáo của Chính phủ, Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Kiểm toán nhà nước.

²⁷ Tập trung vào những nội dung, nhiệm vụ cụ thể chưa hoàn thành, trong đó sẽ lưu ý đối với những vấn đề đã được đại biểu Quốc hội chất vấn nhiều lần hoặc Quốc hội đã tiến hành giám sát nhưng chưa có sự chuyển biến tích cực.

phân tích, so sánh về hiệu quả, cũng như đánh giá đối với những chuyên biến khi triển khai các yêu cầu, giải pháp nêu trong Nghị quyết của Quốc hội; chưa nêu rõ những nhiệm vụ đã hoàn thành, những nhiệm vụ chưa hoàn thành, những nhiệm vụ đang trong quá trình triển khai thực hiện theo đúng yêu cầu đề ra trong Kế hoạch của Ủy ban Thường vụ Quốc hội; một số tồn tại, hạn chế nêu còn chung chung, chưa gắn với các nội dung cụ thể trong quá trình tổ chức thực hiện. Nhiều nội dung trong báo cáo thẩm tra chưa chỉ ra được tồn tại, hạn chế trong từng lĩnh vực. Thời gian tổ chức chất vấn còn hạn chế, trong khi khối lượng các nghị quyết cần xem xét rất lớn, liên quan đến tất cả các ngành, lĩnh vực của đời sống kinh tế - xã hội, do đó, nhiều đại biểu đăng ký mà chưa được chất vấn.

2.6. Việc xem xét báo cáo của các cơ quan được thực hiện một cách thực chất, trách nhiệm, hiệu quả, được thảo luận kỹ với nhiều yêu cầu đổi mới theo hướng trọng tâm, tập trung vào các vấn đề lớn và quan trọng, nêu bật được các vấn đề cụ thể: Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội đã dành nhiều thời gian nghiên cứu, thảo luận các báo cáo theo quy định²⁸. Tại kỳ họp thứ 5, Ủy ban Thường vụ Quốc hội đã đề xuất và được Quốc hội khóa XV nhất trí lần đầu tiên tổ chức thảo luận tại Hội trường về Báo cáo kết quả giám sát việc giải quyết kiến nghị của cử tri và tại kỳ họp thứ 6 Quốc hội tiếp tục thảo luận đối với Báo cáo này; đồng thời, lần đầu tiên trong nhiệm kỳ này, Quốc hội tiến hành thảo luận Báo cáo kết quả tiếp công dân, xử lý đơn thư và giám sát việc giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân gửi đến Quốc hội.

Qua xem xét các báo cáo, Quốc hội đánh giá cao sự chỉ đạo và thực hiện quyết liệt các nhiệm vụ, giải pháp của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, các cấp, các ngành, các địa phương; biểu dương tinh thần nỗ lực của cộng đồng doanh nghiệp, các tầng lớp Nhân dân trong việc thực hiện các nghị quyết của Quốc hội; đồng thời, cũng thẳng thắn chỉ ra những hạn chế, yếu kém trong các ngành, lĩnh vực. Các vị đại biểu Quốc hội đánh giá cao các báo cáo đã bám sát thực tiễn đời sống, cơ bản phản ánh trung thực tâm tư, tình cảm, nguyện vọng của Nhân dân và cử tri cả nước; đồng thời, đóng góp nhiều ý kiến tâm huyết, sát thực đề Chính phủ, các Bộ, ngành, địa phương, các cơ quan, tổ chức hữu quan tập trung giải quyết, tạo chuyển biến cơ bản trong việc tổ chức điều hành và thực hiện các nghị quyết của Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội, giải quyết kịp thời các ý kiến, kiến nghị của cử tri. Quốc hội đã quyết nghị nhiều định

²⁸ Các báo cáo về: kết quả công tác năm 2023 của Chính phủ, Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Kiểm toán nhà nước; về công tác phòng, chống tội phạm và vi phạm pháp luật, thi hành án, phòng, chống tham nhũng, giải quyết khiếu nại, tố cáo, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; tình hình kinh tế - xã hội, ngân sách nhà nước năm 2023, đánh giá giữa kỳ việc thực hiện các Kế hoạch 05 năm đối với: kết quả triển khai thực hiện các kế hoạch 05 năm giai đoạn 2021 - 2025 về phát triển kinh tế - xã hội, cơ cấu lại nền kinh tế, đầu tư công trung hạn, tài chính quốc gia và vay, trả nợ công,...

hướng, nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu²⁹ để Chính phủ, các cấp, các ngành tiếp tục quyết liệt triển khai nhằm hoàn thành các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp đã được đề ra; yêu cầu Chính phủ, các cơ quan triển khai thực hiện và có các giải pháp cụ thể, phù hợp, khả thi để giải quyết các tồn tại, hạn chế nhằm hoàn thành cao nhất các mục tiêu, chỉ tiêu theo các nghị quyết của Quốc hội.

Tuy nhiên, một số báo cáo thẩm tra phải xây dựng trong tình trạng gấp về thời gian để đáp ứng yêu cầu thực tế, nhiều số liệu phức tạp, thường xuyên thay đổi. Có trường hợp cơ quan trình chưa bảo đảm tiến độ, chất lượng báo cáo theo yêu cầu. Việc gửi báo cáo chậm, muộn làm ảnh hưởng không nhỏ đến chất lượng của các báo cáo thẩm tra. Thiếu các thông tin, số liệu, bằng chứng cụ thể làm căn cứ cho việc thẩm tra, xem xét báo cáo; nhiều nội dung chủ yếu phụ thuộc vào thông tin, số liệu báo cáo của cơ quan trình cung cấp.

2.7. Hoạt động giám sát văn bản quy phạm pháp luật đã được Ủy ban Thường vụ Quốc hội quan tâm chỉ đạo với nhiều giải pháp đồng bộ, đổi mới thiết thực, hiệu quả: Căn cứ Nghị quyết số 560/NQ-UBTVQH15 ngày 22/7/2022 về hướng dẫn tổ chức thực hiện hoạt động giám sát văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng Dân tộc, Ủy ban của Quốc hội, một số cơ quan của Quốc hội đã chủ động ban hành kế hoạch giám sát, có công văn, đề cương, biểu mẫu gửi các cơ quan hữu quan đề nghị báo cáo việc ban hành văn bản quy phạm thuộc lĩnh vực phụ trách theo đúng quy định³⁰. Trên cơ sở báo cáo của Hội đồng Dân tộc, các Ủy ban của Quốc hội về kết quả giám sát văn bản quy phạm pháp luật năm 2022, Tổng Thư ký Quốc hội đã tổng hợp, xây dựng báo cáo chung để trình Ủy ban Thường vụ Quốc hội cho ý kiến tại phiên họp tháng 4/2023 và báo cáo Quốc hội tại kỳ họp thứ 5. Qua xem xét các báo cáo cho thấy, năm 2022 là năm đầu tiên Hội đồng Dân tộc, các Ủy ban của Quốc hội triển khai giám sát văn bản quy phạm pháp luật thuộc phạm vi lĩnh vực phụ trách theo quy định của Nghị quyết số 560/NQ-UBTVQH15, theo đó, kỳ giám sát này kéo dài thêm nửa năm (*bắt đầu từ 01/7/2021 và kết thúc vào 31/12/2022*). Việc giám sát được các cơ quan của Quốc hội tiến hành thông qua các hình thức như: nghiên cứu, xem xét, đánh giá đối với từng văn bản về thể thức văn bản, thẩm quyền ban hành văn bản, nội dung, tính hợp hiến, hợp pháp, tính thống nhất... của văn bản; kết hợp hoạt động giám sát văn bản quy phạm pháp luật với hoạt động giám sát chuyên đề, tổ chức phiên giải trình và có đánh giá đối với các văn bản trong lĩnh vực được giám sát, giải trình.

Trên cơ sở giám sát, Ủy ban Thường vụ Quốc hội đã chỉ đạo Tổng Thư ký Quốc hội tham mưu Đảng đoàn Quốc hội³¹ xây dựng *Báo cáo kết quả giám sát*

²⁹ Thể hiện tại Nghị quyết Kỳ họp thứ 5, Quốc hội khóa XV.

³⁰ Ví dụ như: Hội đồng Dân tộc; các Ủy ban: Pháp luật, Tư pháp, Xã hội, Đối ngoại...

³¹ Báo cáo số 1759-BC/ĐĐQH15 ngày 25/7/2023 của Đảng đoàn Quốc hội về kết quả giám sát văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội năm 2022.

văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội năm 2022 gửi Bộ Chính trị, Ban Bí thư đề tiếp tục quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo các cơ quan chức năng đề cao vai trò, trách nhiệm của tổ chức, cá nhân, đặc biệt là trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị trong công tác xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật, tăng cường kỷ cương, kỷ luật trong công tác ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

Bên cạnh đó, qua việc xem xét các báo cáo và phản ánh của các cơ quan, tổ chức, tại kỳ họp thứ 5, Quốc hội đã quyết định tại Nghị quyết số 101/2023/QH15 giao Chính phủ tổ chức rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật, trọng tâm trong 22 lĩnh vực; phát hiện, xác định cụ thể những quy định có mâu thuẫn, chồng chéo, sơ hở, bất cập, những vấn đề vướng mắc trong các luật và văn bản dưới luật có liên quan, báo cáo Quốc hội kết quả rà soát tại kỳ họp thứ 6, Quốc hội khóa XV. Thực hiện nhiệm vụ này, Ủy ban Thường vụ Quốc hội cũng chủ động thành lập và chỉ đạo triển khai các hoạt động của Tổ công tác của Ủy ban Thường vụ Quốc hội thực hiện Nghị quyết số 101/2023/QH15 của Quốc hội về rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật; bảo đảm sự phối hợp chủ động, chặt chẽ của Thường trực Hội đồng Dân tộc, các Ủy ban của Quốc hội với các cơ quan có liên quan của Chính phủ trong quá trình rà soát, tổng hợp và xử lý kết quả rà soát; kịp thời trao đổi, tháo gỡ các vướng mắc, giải quyết các vấn đề phát sinh.

Tuy nhiên, hoạt động giám sát văn bản quy phạm pháp luật của một số cơ quan còn chưa được quan tâm đúng mức; việc tiến hành giám sát chưa theo đúng trình tự, thủ tục theo dõi, rà soát, giám sát, phát hiện, xử lý theo quy định của pháp luật; chưa chủ động rà soát, giám sát nên chưa phát hiện và kịp thời kiến nghị cơ quan ban hành văn bản xử lý và báo cáo kết quả xử lý văn bản đến Ủy ban Thường vụ Quốc hội theo quy định. Bên cạnh đó, nội dung báo cáo và số liệu giám sát văn bản của một số cơ quan của Quốc hội còn chưa thống nhất theo Nghị quyết số 560/NQ-UBTVQH15, thời gian gửi báo cáo chưa bảo đảm, gây khó khăn trong quá trình tổng hợp, thống kê; mặc dù đã có công văn đôn đốc, nhưng vẫn còn một số cơ quan thuộc đối tượng giám sát chậm hoặc chưa có báo cáo việc ban hành văn bản quy phạm pháp luật trên một số lĩnh vực³².

³² Theo báo cáo của Ủy ban Đối ngoại, mặc dù đã đôn đốc nhưng vẫn còn 4/22 Bộ còn thiếu báo cáo việc ban hành VBQPPL thuộc lĩnh vực đối ngoại từ 01/7/2021-30/6/2022 (các Bộ: Y tế; KH&CN; TN&MT; LĐTB&XH); 5/22 Bộ còn thiếu báo cáo việc ban hành VBQPPL thuộc lĩnh vực đối ngoại từ 01/7/2022-31/12/2022 (các Bộ: Y tế; Xây dựng; KH&CN; GTVT; Công an). Theo báo cáo của Hội đồng Dân tộc, đến ngày 13/3/2023 đã có 19/23 bộ, ngành gửi báo cáo đến Thường trực Hội đồng Dân tộc, mặc dù Thường trực Hội đồng Dân tộc đã có công văn đôn đốc nhưng đến nay vẫn còn Chính phủ và 03 bộ (Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội, Bộ Y tế, Bộ Khoa học và Công nghệ) chưa có báo cáo. Theo báo cáo của Ủy ban Xã hội, một số bộ, ngành gửi báo cáo muộn, chậm mặc dù đã gửi văn bản đôn đốc và gia hạn thêm (Bộ Y tế, Bộ Khoa học và Công nghệ, Bộ Tài nguyên và Môi trường).

2.8. Giám sát việc giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị cử tri ngày càng được tăng cường và trở thành hoạt động thường xuyên: Phát huy những kinh nghiệm và kết quả đạt được của công tác dân nguyện trong năm 2022, năm 2023, Ủy ban Thường vụ Quốc hội tiếp tục định kỳ xem xét, thảo luận báo cáo về công tác dân nguyện tại phiên họp hằng tháng.

Thông qua hoạt động này, Ủy ban Thường vụ Quốc hội đã chỉ đạo Ban Dân nguyện chủ trì, phối hợp với các cơ quan của Quốc hội, các cơ quan có thẩm quyền giải quyết ở Trung ương và địa phương theo dõi, đôn đốc và giúp Ủy ban Thường vụ Quốc hội giám sát đối với: 1.003 vụ việc phức tạp, kéo dài được các cơ quan hành chính Nhà nước các cấp lập danh sách để rà soát; 150 vụ việc cụ thể đã được Ủy ban Thường vụ Quốc hội kiến nghị tại Kỳ báo cáo năm 2022; 104 vụ việc phức tạp, đông người được kiến nghị tại Báo cáo dân nguyện hằng tháng; 5358 kiến nghị cử tri được gửi đến kỳ họp thứ 4 và kỳ họp thứ 5; 1009 kiến nghị được Chính phủ, Bộ ngành tiếp thu, nghiên cứu và giải quyết nêu tại Báo cáo kỳ trước để báo cáo Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Quốc hội tại Phiên họp định kỳ hằng tháng của Ủy ban Thường vụ Quốc hội và kỳ họp Quốc hội.

Đặc biệt, tại kỳ họp thứ 5, lần đầu tiên Quốc hội tiến hành thảo luận riêng về kết quả giám sát việc giải quyết kiến nghị của cử tri gửi đến kỳ họp thứ 4, qua đó, tiếp tục thể hiện tinh thần đổi mới về công tác dân nguyện của Quốc hội, nâng cao vai trò giám sát của Quốc hội trong việc giải quyết kiến nghị của cử tri, Nhân dân. Việc thường xuyên đôn đốc, theo dõi và giám sát các cơ quan có thẩm quyền trong việc giải quyết và trả lời các kiến nghị của cử tri dưới nhiều hình thức mới, quyết liệt như phối hợp với các Đoàn đại biểu Quốc hội để cùng giám sát, đánh giá chất lượng, công khai nội dung trả lời kiến nghị cử tri của các Bộ, ngành để Nhân dân cùng giám sát đã mang lại hiệu quả, thúc đẩy trách nhiệm giải quyết của các cơ quan. Chất lượng các Báo cáo giám sát việc giải quyết kiến nghị của cử tri trình bày trước Quốc hội đã đưa ra các dẫn chứng cụ thể về việc giải quyết kiến nghị cử tri của các Bộ, ngành, khắc phục được hiện tượng nể nang, né tránh, kiến nghị chung chung, đồng thời thẳng thắn chỉ ra những hạn chế, sai sót cũng như chất lượng của việc trả lời cử tri của từng Bộ, ngành cụ thể.

Qua đó, Quốc hội đánh giá cao công tác giám sát của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, ghi nhận sự tích cực, kịp thời của Chính phủ, các Bộ, ngành trong việc trả lời, giải quyết kiến nghị của cử tri, bảo đảm quyền lợi chính đáng của người dân cũng như nâng cao hiệu quả trong hoạt động quản lý của nhà nước, góp phần tháo gỡ có hiệu quả nhiều khó khăn, vướng mắc từ cơ sở, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, ổn định tình hình trật tự, an toàn xã hội, cải thiện đời sống của Nhân dân, tạo niềm tin của cử tri và Nhân dân cả nước.

Tuy nhiên, số lượng đơn, thư được nghiên cứu, chuyển đến các cơ quan có thẩm quyền xem xét giải quyết còn hạn chế; việc gửi Báo cáo tổng hợp ý kiến, kiến nghị của cử tri qua các đợt tiếp xúc cử tri trước và sau kỳ họp của một số Đoàn đại biểu Quốc hội chưa đảm bảo đúng thời hạn theo quy định của pháp luật làm ảnh hưởng đến tiến độ tổng hợp, phân loại chuyển đến các cơ quan có thẩm quyền giải quyết.

2.9. Giám sát, hướng dẫn hoạt động của Hội đồng nhân dân đã được Ủy ban Thường vụ Quốc hội quan tâm và đạt được nhiều kết quả bước đầu tích cực: Việc tổ chức thành công Hội nghị Thường trực Hội đồng nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương các khu vực trong cả nước, Hội nghị toàn quốc tổng kết công tác Hội đồng nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương năm 2022 và triển khai kế hoạch công tác năm 2023 (tháng 02/2023) đã góp phần làm rõ hơn vai trò, trách nhiệm của Ủy ban Thường vụ Quốc hội trong việc hướng dẫn, giám sát hoạt động của Hội đồng nhân dân. Ủy ban Thường vụ Quốc hội đã chỉ đạo Tổng Thư ký Quốc hội ban hành Kết luận số 2151/KL-TTKQH ngày 10/4/2023 về tổng kết tình hình tổ chức và hoạt động của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh năm 2023; đồng thời, chỉ đạo Ban Công tác đại biểu tổng hợp các ý kiến, kiến nghị của Thường trực Hội đồng nhân dân các địa phương gửi đến Chính phủ, các Bộ, ngành trung ương xem xét, trả lời theo thẩm quyền. Đặc biệt, phương thức tổ chức hoạt động giám sát của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh có sự chuyển biến rõ rệt, nhất là sau khi Ủy ban Thường vụ Quốc hội ban hành Nghị quyết số 594/NQ-UBTVQH15 ngày 12/9/2022 hướng dẫn hoạt động giám sát của Hội đồng nhân dân, đã thống nhất, chuẩn hóa hoạt động giám sát, khắc phục một số hạn chế, vướng mắc trong giám sát của Hội đồng nhân dân; góp phần nâng cao chất lượng, hiệu lực, hiệu quả hoạt động giám sát của Hội đồng nhân dân.

Tuy nhiên, việc theo dõi, giám sát hoạt động của Hội đồng nhân dân, xem xét báo cáo kết quả hoạt động của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh còn hạn chế, chưa mang tính thường xuyên, chất lượng nghiên cứu, xem xét, tổng hợp chưa cao do khối lượng tài liệu kỳ họp Hội đồng nhân dân rất lớn, lĩnh vực rộng, đòi hỏi tính chuyên môn hóa cao trong khi nhân lực thực hiện nhiệm vụ này rất hạn chế.

2.10. Việc chỉ đạo, điều hòa hoạt động giám sát đã được Ủy ban Thường vụ Quốc hội quan tâm chỉ đạo sát sao, kịp thời, cả về nội dung, đối tượng, thời gian, địa điểm giám sát: Năm 2023, Ủy ban Thường vụ Quốc hội đã chỉ đạo Tổng Thư ký Quốc hội điều hòa kế hoạch giám sát chuyên đề, giải trình của các cơ quan của Quốc hội³³. Trên cơ sở điều hòa và ý kiến điều chỉnh, bổ sung,

³³ Trên cơ sở kế hoạch của Đoàn giám sát của Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội, các cơ quan của Quốc hội, Tổng Thư ký Quốc hội nhận thấy, Đoàn giám sát của Ủy ban Quốc phòng và An ninh tổ chức giám sát tại 19 địa phương, Đoàn giám sát của Ủy ban Đối ngoại tổ chức giám sát tại 20 địa phương, vượt quá số lượng địa phương theo quy định. Do đó, đề nghị Thường trực Ủy ban Đối ngoại, Thường trực Ủy ban Quốc phòng và An ninh điều

các Đoàn giám sát của các cơ quan đã tiến hành 113 lượt giám sát tại 55 địa phương, cơ bản bảo đảm nguyên tắc điều hòa chung³⁴. Bên cạnh đó, vẫn còn 05 địa phương có số lượt Đoàn giám sát đến làm việc cao (*Thành phố Hồ Chí Minh với 06 lượt đoàn, Bình Định với 05 lượt đoàn, thành phố Hà Nội, Quảng Nam, Tây Ninh với 04 lượt đoàn*), trong khi 08 địa phương không có Đoàn giám sát đến làm việc³⁵. Đồng thời, thực hiện chỉ đạo của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Tổng Thư ký Quốc hội đã có văn bản thông báo đến Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố, các Bộ, ngành về kế hoạch giám sát chuyên đề của Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Hội đồng Dân tộc, các Ủy ban tại các địa phương để tạo sự chủ động cho các cơ quan chịu sự giám sát trong việc xây dựng và triển khai thực hiện kế hoạch làm việc cho phù hợp³⁶.

Bên cạnh đó, Ủy ban Thường vụ Quốc hội cũng đã chỉ đạo Hội đồng Dân tộc, các Ủy ban của Quốc hội tăng cường các hoạt động giám sát của Ủy ban, tổ chức các phiên giải trình về một số vấn đề thực tiễn cấp bách, được dư luận quan tâm như: về thị trường xăng dầu; việc thực hiện các kết luận, kiến nghị của Kiểm toán nhà nước; hoạt động công chứng; phòng, chống mua bán người; về hoàn thuế giá trị gia tăng...

3. Hoạt động giám sát của Hội đồng Dân tộc, các Ủy ban của Quốc hội

Trên cơ sở Chương trình giám sát của Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội năm 2023, Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội đã chủ động xây dựng Chương trình giám sát của cơ quan mình nhằm thực hiện có hiệu quả các yêu cầu, nhiệm vụ được giao. Hình thức giám sát được đa dạng hóa, có sự kết hợp hài hòa giữa hoạt động giám sát thường xuyên qua việc xem xét các báo cáo với giám sát, khảo sát chuyên đề và hoạt động giải trình. Theo đó, Hội đồng Dân tộc, các Ủy ban của Quốc hội đã chủ động tiến hành xem xét các báo cáo về tình hình thực hiện nhiệm vụ kinh tế - xã hội, ngân sách nhà nước; thẩm tra các báo cáo của Chính phủ thực hiện các quy định của luật và các nghị quyết của Quốc hội; xem xét báo cáo công tác của các cơ quan, hoạt động của các bộ, ngành; chủ động đưa hoạt động giám sát văn bản quy phạm pháp luật thuộc lĩnh vực phụ trách vào chương trình giám sát hàng năm. Chất lượng các báo cáo thẩm tra ngày càng được nâng lên với nhiều ý kiến sắc sảo, tính phản biện rõ ràng, qua

chỉnh số lượng địa phương đến làm việc phù hợp với quy định. Bên cạnh đó, để bảo đảm hài hòa trong hoạt động giám sát ở các địa phương, đề nghị các cơ quan của Quốc hội, căn cứ vào nội dung chuyên đề, điều chỉnh địa điểm giám sát tại thành phố Hồ Chí Minh, thành phố Hà Nội, tỉnh Quảng Ninh sang địa phương phù hợp, ưu tiên cho hoạt động của các Đoàn giám sát chuyên đề của Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội, hạn chế tập trung vào một số địa phương trong khi có nhiều địa phương không có Đoàn đến giám sát (*Công văn số 2011/TTKQH-GS ngày 20/02/2023 của Tổng Thư ký Quốc hội*).

³⁴ tại 01 địa phương trong 01 tháng có không quá 02 Đoàn công tác đến làm việc và trong một thời điểm chỉ có 01 Đoàn công tác; đối với thành phố Hà Nội, thành phố Đà Nẵng và thành phố Hồ Chí Minh, trong 01 tháng có không quá 03 Đoàn công tác đến làm việc và lịch làm việc không trùng nhau

³⁵ Bến Tre, Hà Nam, Nam Định, Phú Thọ, Thái Nguyên, Cần Thơ, Tuyên Quang, Vĩnh Phúc.

³⁶ Công văn số 2198/TTKQH-GS ngày 17/4/2023 của Tổng Thư ký Quốc hội.

đó, thể hiện sự cố gắng, nỗ lực của Hội đồng Dân tộc, các Ủy ban. Các kết quả giám sát, khảo sát đã giúp các cơ quan có thêm nhiều thông tin hữu ích, làm phong phú thêm các nhận định, đánh giá trong các báo cáo thẩm tra, giúp các vị đại biểu Quốc hội có thêm cơ sở quan trọng khi xem xét, quyết định các nội dung tại kỳ họp.

Bên cạnh các Ủy ban chủ trì tham mưu nội dung chuyên đề giám sát của Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội, có nhiều cơ quan mặc dù đảm nhận khối lượng công việc lớn nhưng cũng rất tích cực, cố gắng triển khai nhiều chuyên đề giám sát theo thẩm quyền và bám sát những vấn đề bức xúc của thực tiễn để tổ chức giải trình kịp thời. Một số Ủy ban đã tổ chức giám sát chuyên đề về các lĩnh vực phụ trách, tập trung vào các nội dung quan trọng, mang tính cấp thiết, thời sự³⁷. Hoạt động giải trình được quan tâm đẩy mạnh³⁸, quá trình triển khai phiên giải trình tại Hội đồng Dân tộc, Ủy ban của Quốc hội được tiến hành theo đúng quy định, thu hút được sự tham gia đông đảo của đại diện Hội đồng Dân tộc, các Ủy ban của Quốc hội, các Đoàn đại biểu Quốc hội, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và đại diện một số cơ quan liên quan. Nội dung được yêu cầu giải trình đều là những vấn đề liên quan đến những vướng mắc, bất cập về áp dụng pháp luật, đang gây bức xúc trong xã hội hoặc làm ảnh hưởng đến hiệu quả hoạt động của các cơ quan nhà nước có liên quan; qua đó, góp phần cung cấp thông tin, làm rõ các khó khăn, vướng mắc để có giải pháp tháo gỡ giúp cho ổn định xã hội, đảm bảo cuộc sống của người dân, đáp ứng nguyện vọng của cử tri và Nhân dân. Hoạt động giám sát việc giải quyết khiếu nại, tố cáo luôn được quan tâm, chú trọng, xử lý kịp thời với nhiều hình thức như: xem xét, đánh giá việc trả lời giải quyết đơn, thư khiếu nại, tố cáo của cơ quan, người có thẩm quyền; thẩm tra Báo cáo về công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo của Chính phủ; thẩm tra Báo cáo công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo của ngành Kiểm sát nhân dân, ngành Tòa án nhân dân; tổ chức nghiên cứu hồ sơ một số vụ án cụ thể để theo dõi, xem xét việc các cơ quan có thẩm quyền giải quyết³⁹; phối hợp với các cơ quan có liên quan nghiên cứu, đề xuất phương án xử lý đối với một số kiến nghị của các địa phương theo chỉ đạo của Lãnh đạo Quốc hội⁴⁰...

Ngoài các hoạt động do Hội đồng Dân tộc, Ủy ban chủ trì, Thường trực Hội đồng Dân tộc, Thường trực các Ủy ban đã phân công và tạo điều kiện để thành viên tham gia các Đoàn giám sát của Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Tuy nhiên, vẫn chưa khắc phục được sự thiếu cân đối giữa hoạt động xây dựng pháp luật với hoạt động giám sát tại một số cơ quan; còn tình trạng cơ quan

³⁷ Xin xem Phụ lục 4.

³⁸ Xin xem Phụ lục 4.

³⁹ Ủy ban Tư pháp.

⁴⁰ Ủy ban Pháp luật.

chịu sự giám sát chưa bảo đảm tiến độ, chất lượng báo cáo theo yêu cầu. Một số kiến nghị, kết luận sau giám sát còn thiếu sâu sát, tính khả thi chưa cao; việc thực hiện các kiến nghị giám sát còn hạn chế; việc theo dõi, đôn đốc kiến nghị giám sát chưa thực sự quyết liệt, thường xuyên; chưa giám sát đến cùng việc thực hiện các kết luận, kiến nghị giám sát. Nhiều cơ quan chưa chủ động tổ chức giám sát những vấn đề bức xúc phát sinh thuộc lĩnh vực phụ trách mà phải chờ có chỉ đạo của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Việc tổ chức các phiên giải trình còn ít về số lượng và chậm về tiến độ triển khai, còn 5/10 cơ quan của Quốc hội chưa tổ chức được phiên giải trình⁴¹; việc lựa chọn vấn đề giải trình còn chưa thật phong phú, đa dạng và chưa bao quát ở các lĩnh vực khác nhau của xã hội. Hoạt động thẩm tra còn một số hạn chế do còn thiếu các nghiên cứu, thông tin, tài liệu cập nhật để đối chiếu, kiểm chứng nội dung trong báo cáo của Chính phủ, Bộ, ngành; việc tham gia phối hợp thẩm tra báo cáo công tác ở một số lĩnh vực mặc dù đã có quy định nhưng chưa được thực hiện có hiệu quả; công tác phối hợp giữa các cơ quan có lúc, có việc chưa thống nhất, thiếu chặt chẽ, hiệu quả chưa cao.

4. Hoạt động giám sát của Đoàn đại biểu Quốc hội, đại biểu Quốc hội

Mặc dù khối lượng công việc lớn, yêu cầu cao, nguồn nhân lực còn hạn chế, nhưng các Đoàn đại biểu Quốc hội đã triển khai đầy đủ các giám sát chuyên đề theo yêu cầu của các Đoàn giám sát chuyên đề của Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội bảo đảm tiến độ, chất lượng, góp phần nâng cao hiệu quả giám sát chuyên đề. Cùng với đó, các Đoàn đại biểu Quốc hội cũng đã kiến nghị, đề xuất nhiều vấn đề nóng, bức xúc về kinh tế - xã hội, giúp Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội có thêm cơ sở để lựa chọn nhóm vấn đề chất vấn “đúng” và “trúng” tại các kỳ họp, phiên họp.

Trong phạm vi địa phương, các Đoàn đại biểu Quốc hội đã lựa chọn nhiều nội dung giám sát chuyên đề gắn với tình hình thực tế của địa phương, thu hút được sự quan tâm của đông đảo cử tri địa phương⁴²; giám sát thông qua hoạt động tiếp công dân, theo dõi giải quyết đơn, thư khiếu nại, tố cáo của công dân. Tích cực phối hợp với Hội đồng nhân dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh, thành phố để thực hiện nhiệm vụ giám sát bảo đảm khách quan, toàn diện, đúng chức năng. Đáng chú ý, có Đoàn đại biểu Quốc hội đã quan tâm tổ chức giám sát lại

⁴¹ Xin xem Phụ lục 5.

⁴² Như: Việc thực hiện kiến nghị của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về một số vụ tồn đọng, kéo dài (*Đoàn Hà Nội*); Tình hình thực hiện Luật Quản lý thuế trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh từ 01/7/2021 đến hết 30/6/2023 và việc thực hiện Luật Cư trú từ ngày 01/7/2021 - 31/12/2022 (*Đoàn TP Hồ Chí Minh*); Việc thực hiện chính sách, pháp luật về bảo hiểm xã hội từ 1/1/2020 – 30/6/2023 (*Đoàn Thanh Hóa*); Tình hình thực hiện chính sách, pháp luật về Chương trình “Mỗi xã một sản phẩm” (Chương trình OCOP) giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030 và việc thực hiện chính sách, pháp luật về công nghiệp quốc phòng, an ninh và động viên công nghiệp giai đoạn từ 01/7/2008 đến 30/6/2023 (*Đoàn Hải Phòng*); Việc thực hiện chính sách, pháp luật về phòng, chống ma túy và phòng, chống mại dâm (*Đoàn Đồng Tháp*); Việc thực hiện chính sách, pháp luật về hoạt động Luật sư, Công chứng, Thừa phát lại, Đấu giá tài sản (*Đoàn Lâm Đồng*)...

việc thực hiện các kết luận, kiến nghị giám sát⁴³. Trong quá trình giám sát, Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh đã nhận được sự phối hợp chặt chẽ của các cơ quan hữu quan. Các cơ quan, đơn vị, địa phương đều thể hiện rõ vai trò, trách nhiệm trước các vấn đề đặt ra tại mỗi chuyên đề giám sát. Các Đoàn đại biểu Quốc hội tiến hành lấy ý kiến thành viên Đoàn giám sát bằng nhiều hình thức để kịp thời hoàn thiện kết quả giám sát, đảm bảo thời gian theo quy định.

Các vị đại biểu Quốc hội đã dành nhiều thời gian nghiên cứu tài liệu, tìm hiểu thực tế, tích cực tham gia hoạt động giám sát của Đoàn đại biểu Quốc hội, các cơ quan của Quốc hội; chủ động tiếp xúc cử tri, nắm bắt thông tin, tích cực theo dõi, giám sát việc trả lời ý kiến, kiến nghị của cử tri, việc thực hiện lời hứa của các thành viên Chính phủ; định kỳ tổ chức tiếp công dân, xử lý, đôn đốc và theo dõi việc giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân; chủ động chất vấn tại các phiên họp thể hiện tinh thần trách nhiệm, phản ánh được tình hình thực tiễn, tâm tư nguyện vọng của cử tri và Nhân dân. Với tinh thần thẳng thắn, xây dựng, vì sự phát triển chung của đất nước, hoạt động chất vấn đã góp phần thiết thực nâng cao hiệu quả hoạt động giám sát chung của Quốc hội, được cử tri ghi nhận, đánh giá cao.

Tuy nhiên, hoạt động giám sát của Đoàn đại biểu Quốc hội có thời điểm chưa được triển khai đầy đủ, toàn diện trên các mảng, lĩnh vực giám sát theo yêu cầu, kế hoạch. Việc thành lập Đoàn giám sát của Đoàn đại biểu Quốc hội⁴⁴ còn bất cập do nhiều Đoàn đại biểu Quốc hội có số lượng đại biểu ở địa phương rất ít, một số đại biểu Quốc hội hoạt động chuyên trách hoặc kiêm nhiệm ở trung ương ít có thời gian để tham gia hoạt động giám sát của Đoàn. Việc đại biểu Quốc hội tự mình tiến hành hoạt động giám sát chưa nhiều và hiệu quả chưa cao do còn thiếu cơ chế hỗ trợ; chưa có báo cáo về hoạt động giám sát của cá nhân đại biểu Quốc hội trong Đoàn theo quy định tại khoản 4 Điều 6 Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân.

5. Về công tác phối hợp trong hoạt động giám sát

Công tác phối hợp giữa Ủy ban Thường vụ Quốc hội, các cơ quan của Quốc hội với Chính phủ, các cơ quan của Chính phủ, Tòa án nhân dân tối cao,

⁴³ Đoàn Bà Rịa – Vũng Tàu tổ chức giám sát “Kết quả thực hiện kiến nghị đối với 11 chuyên đề giám sát, khảo sát của Đoàn ĐBQH tỉnh khóa XV, từ đầu nhiệm kỳ đến 30/5/2023”. Qua hậu giám sát, 152 kiến nghị Đoàn ĐBQH tỉnh trong 11 chuyên đề giám sát của Đoàn ĐBQH tỉnh từ đầu nhiệm kỳ khóa XV đến 30/5/2023 có: 39/65 nội dung kiến nghị các cơ quan trung ương đã được ghi nhận để thể hóa thành các văn bản pháp luật; 37/87 nội dung kiến nghị UBND tỉnh, đã được UBND tỉnh triển khai thực hiện khá tốt và 34/87 nội dung UBND tỉnh triển khai đang triển khai thực hiện. Hiệu quả của các chuyên đề giám sát, khảo sát và hậu giám sát của Đoàn ĐBQH tỉnh thể hiện ở việc tập trung lựa chọn các vấn đề có tính cấp bách, có trọng tâm, trọng điểm, bao quát, tập trung vào những vấn đề phát sinh từ thực tiễn, liên quan thiết thực đến quyền, lợi ích của nhà nước và Nhân dân được cử tri và dư luận quan tâm; đồng thời ban hành các báo cáo kết quả giám sát, khảo sát kịp thời, xác định rõ hạn chế, nguyên nhân và đưa ra các kiến nghị hợp tình, hợp lý đúng pháp luật, sát với tình hình thực tiễn, được các cơ quan, đơn vị Trung ương, địa phương đồng thuận, tiếp thu và triển khai thực hiện nghiêm túc, đầy đủ.

⁴⁴ Tại khoản 1 Điều 52 của Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân.

Viện Kiểm sát nhân dân tối cao, Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các cơ quan thanh tra, kiểm toán được tăng cường, ngày càng toàn diện, chặt chẽ trên mọi phương diện, tăng tính chủ động, hiệu quả, có chiều sâu. Cách thức phối hợp thường xuyên được đổi mới thiết thực thông qua việc sẵn sàng cung cấp thông tin, tổ chức các buổi làm việc, các hội thảo, tọa đàm để tham vấn ý kiến về vấn đề được giám sát, thông qua hoạt động giám sát, phản biện xã hội, tổng hợp thông tin về tâm tư, nguyện vọng của cử tri, Nhân dân, góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động giám sát. Ở địa phương, sự phối hợp trong hoạt động giám sát của Đoàn đại biểu Quốc hội, Hội đồng nhân dân với Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội được tiến hành thường xuyên. Với việc tăng cường sự phối hợp giữa các cơ quan đã bước đầu chủ động, cung cấp thông tin cho các Đoàn giám sát chuyên đề; qua đó, tạo sức cộng hưởng thúc đẩy, nâng cao chất lượng, hiệu quả của công tác kiểm tra, thanh tra, giám sát. Các cơ quan giám sát thể hiện tinh thần xây dựng, chia sẻ, cùng cơ quan chịu sự giám sát đánh giá, phân tích để tìm ra những giải pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, khắc phục tồn tại, hạn chế đối với vấn đề được giám sát. Các cơ quan chịu sự giám sát đã tích cực phối hợp, kịp thời cung cấp thông tin, thực hiện đầy đủ, nghiêm túc những kiến nghị của Đoàn giám sát và báo cáo kết quả thực hiện đến Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

6. Đánh giá chung

6.1. Kết quả đạt được

Nhìn chung, Ủy ban Thường vụ Quốc hội đã chỉ đạo Hội đồng Dân tộc, các Ủy ban, các Đoàn đại biểu Quốc hội bám sát Chương trình giám sát của Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội năm 2023, chủ động triển khai thực hiện có hiệu quả các yêu cầu, nhiệm vụ được giao với nhiều đổi mới mạnh mẽ về tư duy và phương thức thực hiện, được triển khai toàn diện, đồng bộ, ngày càng đi vào thực chất; nâng cao tính hiệu lực, hiệu quả, phản ứng linh hoạt, nhạy bén trước những vấn đề thời sự quan trọng của đất nước; tăng tính dân chủ, pháp quyền, công khai, minh bạch trong hoạt động giám sát, tạo hiệu ứng lan tỏa về tinh thần hành động tích cực, góp phần tạo chuyển biến toàn diện cả về nhận thức, trách nhiệm của các cấp, các ngành và vấn đề được giám sát.

Trọng tâm của năm 2023 là đã tổ chức thành công hoạt động lấy phiếu tín nhiệm, hoạt động “giám sát lại”, triển khai có hiệu quả 04 chuyên đề giám sát của Quốc hội và Ủy ban Thường vụ Quốc hội, 04 phiên chất vấn tại kỳ họp Quốc hội, phiên họp của Ủy ban Thường vụ Quốc hội; trên cơ sở đó, Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội đã ban hành 05 nghị quyết về giám sát chuyên đề và chất vấn⁴⁵. Với sự đổi mới về tư duy, cách lựa chọn nội dung giám sát, tiến

⁴⁵ Tính đến ngày 05/11/2023.

hành giám sát ngay trong giai đoạn đầu triển khai các chương trình, dự án, các luật, nghị quyết, chú trọng những vấn đề “nóng”, cấp thiết nổi lên trong đời sống kinh tế - xã hội, được nhiều đại biểu Quốc hội và cử tri quan tâm, qua giám sát, Quốc hội, các cơ quan của Quốc hội đã kịp thời đôn đốc những khâu, những việc, những cơ quan còn chậm trễ trong triển khai; cùng Chính phủ, các Bộ, ngành, địa phương tháo gỡ những vướng mắc phát sinh, tạo chuyển biến ngay trong quá trình giám sát, bảo đảm thực hiện hiệu quả các chủ trương, chính sách quan trọng đã được Đảng, Quốc hội quyết định; đồng thời, sẵn sàng điều chỉnh, sửa đổi, bổ sung, ban hành mới quy định để khắc phục những điểm chưa phù hợp, đáp ứng yêu cầu thực tiễn, góp phần phát triển kinh tế - xã hội và xây dựng đất nước. Hoạt động giám sát việc giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân, kiến nghị của cử tri tiếp tục được tăng cường, đổi mới và trở thành hoạt động thường xuyên. Hoạt động giám sát văn bản được thực hiện bài bản, có nền nếp. Công tác phối hợp với các cơ quan chịu sự giám sát cũng như các cơ quan hữu quan được tăng cường, ngày càng toàn diện, chặt chẽ trên mọi phương diện, tăng tính chủ động, hiệu quả.

6.2. Tồn tại, hạn chế

Bên cạnh những kết quả đạt được, quá trình thực hiện các chương trình giám sát của Quốc hội, các cơ quan của Quốc hội, các Đoàn đại biểu Quốc hội, đại biểu Quốc hội vẫn còn một số tồn tại, hạn chế cần được khắc phục trong những tháng cuối năm 2023 và năm 2024 như: Việc triển khai một số hoạt động giám sát có nội dung chưa hiệu quả, chưa đi được đến cùng vấn đề, tính phản biện chưa cao; hoạt động giám sát chuyên đề có lúc bị ảnh hưởng do báo cáo của một số cơ quan chịu sự giám sát gửi đến Đoàn giám sát còn chậm hoặc có các nội dung chưa thể hiện được vấn đề cần xem xét, đánh giá; việc triển khai công tác giúp việc một số Đoàn giám sát của Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội thực hiện chưa thống nhất. Hoạt động giám sát văn bản quy phạm pháp luật của một số cơ quan còn chưa được quan tâm đúng mức; chưa chủ động phát hiện và kịp thời kiến nghị cơ quan ban hành văn bản xử lý và báo cáo kết quả xử lý văn bản đến Ủy ban Thường vụ Quốc hội theo quy định. Một số kiến nghị, kết luận sau giám sát còn thiếu sâu sát, tính khả thi chưa cao; hoạt động thẩm tra còn một số hạn chế do còn thiếu các nghiên cứu, thông tin, tài liệu cập nhật để đối chiếu, kiểm chứng nội dung trong báo cáo của Chính phủ, Bộ, ngành. Hoạt động giám sát của Đoàn đại biểu Quốc hội có thời điểm chưa được triển khai đầy đủ, toàn diện trên các mảng, lĩnh vực giám sát theo yêu cầu, kế hoạch. Việc đại biểu Quốc hội tự mình tiến hành hoạt động giám sát chưa nhiều, hiệu quả chưa cao. Trong thực hiện quy định pháp luật về hoạt động giám sát còn một số vướng mắc, cần nghiên cứu sửa đổi phù hợp với thực tiễn, như: việc chỉ quy định về xem xét việc thực hiện các nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội

về chất vấn nhưng chưa quy định về xem xét việc thực hiện các nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về giám sát chuyên đề; chưa có quy định cụ thể về hoạt động giải trình dẫn tới việc triển khai không đồng bộ, thống nhất giữa các cơ quan; việc thành lập Đoàn giám sát của Đoàn đại biểu Quốc hội còn bất cập do nhiều Đoàn đại biểu Quốc hội có số lượng đại biểu ở địa phương rất ít, một số đại biểu Quốc hội hoạt động chuyên trách hoặc kiêm nhiệm ở trung ương ít có thời gian để tham gia hoạt động giám sát của Đoàn...

Nguyên nhân của những tồn tại, hạn chế nêu trên là do: Khối lượng công việc thường xuyên của các cơ quan của Quốc hội, cơ quan thuộc Ủy ban Thường vụ Quốc hội và các đơn vị của Văn phòng Quốc hội luôn trong tình trạng quá tải, khối lượng công việc phát sinh đột xuất rất lớn, ảnh hưởng không nhỏ đến việc tổ chức thực hiện các hoạt động giám sát theo chương trình, kế hoạch. Một số nội dung giám sát của Quốc hội có phạm vi rộng, tính chuyên sâu cao, cơ sở dữ liệu quốc gia nhiều lĩnh vực chưa đầy đủ, trong khi thời gian và nguồn lực thực hiện của các cơ quan của Quốc hội, Đoàn đại biểu Quốc hội còn hạn chế. Nhận thức về chức năng, vị trí, vai trò hoạt động giám sát của một số chủ thể, đối tượng chịu sự giám sát còn chưa đầy đủ. Công tác hỗ trợ nghiên cứu, cung cấp thông tin phục vụ giám sát còn chưa đáp ứng đầy đủ và kịp thời. Một số đại biểu kiêm nhiệm chưa dành thời gian thỏa đáng cho hoạt động giám sát. Đội ngũ cán bộ, công chức làm công tác tham mưu, tổ chức phục vụ hoạt động giám sát chưa được xây dựng đủ mạnh, một số điều kiện đảm bảo còn chưa đáp ứng được yêu cầu...

7. Bài học kinh nghiệm

Qua thực tế hoạt động giám sát tối cao của Quốc hội, giám sát của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, các cơ quan Quốc hội, Đoàn đại biểu Quốc hội và đại biểu Quốc hội trong năm 2023, có thể rút ra một số kinh nghiệm như sau:

Một là, bảo đảm sự lãnh đạo của Đảng đối với hoạt động kiểm tra, giám sát nói chung, trong đó có hoạt động giám sát của Quốc hội, thông qua những định hướng đúng đắn để hoạt động giám sát của Quốc hội thực sự phát huy được hiệu lực, hiệu quả, tạo chuyển biến thực chất trong thực tế.

Hai là, tiếp tục nâng cao nhận thức về chức năng giám sát của Quốc hội. Hoạt động giám sát cần xác định là cung cấp những thông tin thực tiễn trong quá trình thực hiện chính sách, pháp luật để làm cơ sở hoàn thiện thể chế, góp phần phát triển đất nước; do đó, các kiến nghị, đề xuất sau giám sát cần được nghiên cứu cụ thể, kịp thời, nhất là đối với các kiến nghị liên quan đến chính sách, pháp luật cần được xem xét thấu đáo để trình Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội xem xét, quyết định.

Ba là, tiếp tục hoàn thiện hệ thống pháp luật về giám sát; tăng cường tính đồng bộ, hiệu lực, hiệu quả của các hình thức giám sát, tập trung giám sát những vấn đề lớn, bức xúc trong đời sống kinh tế- xã hội. Chú trọng và nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, cả cơ quan giám sát lẫn cơ quan chịu sự giám sát. Đồng thời nâng cao chất lượng, nội dung, yêu cầu tại các nghị quyết, kết luận, kiến nghị sau giám sát; tăng cường giám sát việc thực hiện các nghị quyết, kết luận, kiến nghị.

Bốn là, công tác chuẩn bị các hoạt động giám sát được đặc biệt quan tâm chỉ đạo sát sao, tiến hành từ sớm. Bảo đảm đầy đủ nguồn lực cho hoạt động giám sát, cả về nhân lực, vật lực và tài lực, nhất là đội ngũ cán bộ, cơ sở dữ liệu giám sát. Phát huy mạnh mẽ vai trò của truyền thông trong toàn bộ quá trình giám sát và thực hiện nghị quyết, kết luận, kiến nghị giám sát, áp dụng có hiệu quả ứng dụng công nghệ số trong hoạt động giám sát.

Năm là, giám sát cần dựa trên tinh thần cộng đồng trách nhiệm, sẵn sàng hợp tác, phải có sự phối hợp chặt chẽ trong tổ chức hoạt động giám sát của Quốc hội. Yêu cầu khách quan của hoạt động giám sát là phải tăng cường và thực hiện tốt mối quan hệ phối hợp như phối hợp giữa các chủ thể giám sát; kết hợp nhiều phương thức giám sát đối với một số nội dung; phối hợp giữa chủ thể giám sát với đối tượng chịu sự giám sát; phối hợp giữa Đoàn đại biểu Quốc hội và đại biểu Quốc hội với Hội đồng nhân dân; phối hợp giữa các đơn vị phục vụ...

II. Nhiệm vụ, giải pháp thực hiện chương trình giám sát của Quốc hội năm 2024

1. Nội dung giám sát của Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội

Năm 2024 là năm có ý nghĩa quan trọng trong việc thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, Chương trình hành động của Đảng đoàn Quốc hội thực hiện Nghị quyết Đại hội lần thứ XIII của Đảng. Trong bối cảnh đó, Quốc hội khóa XV đang tiếp tục nỗ lực thực hiện đầy đủ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mình theo quy định của Hiến pháp và pháp luật để hoàn thành tốt hơn nữa nhiệm vụ trước cử tri và Nhân dân; đòi hỏi đại biểu Quốc hội, các cơ quan hữu quan phải tích cực, khẩn trương triển khai các công việc liên quan với hiệu quả, chất lượng cao; do đó, Chương trình giám sát năm 2024 của Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội các cơ quan của Quốc hội cũng được xây dựng và quyết định một cách phù hợp, sát thực tế, đảm bảo tính khả thi của chương trình, đáp ứng được yêu cầu đặt ra và phản ánh đúng những vấn đề bức xúc của thực tiễn. Tiếp tục phát huy kết quả đạt được trong năm 2023 với mục tiêu giám sát cũng cần phải được triển khai đồng bộ với quá trình triển khai thực hiện chính sách pháp luật, năm 2024, Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội tiếp tục lựa chọn các chuyên đề giám sát trong đó có nội

dung đã được tổ chức sơ kết và có Kết luận của Bộ Chính trị; có nội dung đã được Quốc hội quyết nghị cũng như được nghiên cứu rà soát, điều chỉnh trong các dự án luật trình Quốc hội xem xét, thông qua trong năm 2023 và 2024; đồng thời cũng là năm tiến hành tổng kết, nghiên cứu đề sửa đổi, bổ sung Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân năm 2015.

Căn cứ đặc điểm tình hình năm 2024 và đề xuất của các cơ quan, Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội đã thông qua các nghị quyết về Chương trình giám sát năm 2024 và Kế hoạch số 560/KH-UBTVQH15 ngày 27/7/2023 nhằm triển khai thực hiện đồng bộ, thống nhất, trong đó tập trung vào một số nội dung sau:

1.1. Về hoạt động giám sát chuyên đề: Quốc hội sẽ tiến hành giám sát tối cao 02 chuyên đề về “Việc thực hiện Nghị quyết số 43/2022/QH15 ngày 11/01/2022 của Quốc hội về chính sách tài khóa, tiền tệ hỗ trợ Chương trình phục hồi, phát triển kinh tế - xã hội và các nghị quyết của Quốc hội về một số dự án quan trọng quốc gia đến hết năm 2023” và “Việc thực hiện chính sách, pháp luật về quản lý thị trường bất động sản và phát triển nhà ở xã hội từ năm 2015 đến hết năm 2023” tại kỳ họp thứ 7 và thứ 8. Ủy ban Thường vụ Quốc hội tiến hành giám sát 02 chuyên đề về “Việc thực hiện chính sách, pháp luật về đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập giai đoạn 2018 - 2023” và “Việc thực hiện chính sách, pháp luật về bảo đảm trật tự, an toàn giao thông từ năm 2009 đến hết năm 2023” tại phiên họp tháng 8 và tháng 9/2024. Ngay sau khi các nghị quyết về chương trình, kế hoạch giám sát được ban hành, cùng với việc tích cực triển khai các hoạt động giám sát theo chương trình của năm 2023, Ủy ban Thường vụ Quốc hội đã chỉ đạo các cơ quan chuẩn bị “từ sớm, từ xa” cho các hoạt động giám sát năm tới, trong đó, đã cho ý kiến sớm về kế hoạch, đề cương báo cáo giám sát của 04 chuyên đề năm 2024 ngay tại phiên họp tháng 8 và tháng 9/2023 để giúp các cơ quan có căn cứ chủ động triển khai, bảo đảm chất lượng của hoạt động giám sát. Đến nay, 04 Đoàn giám sát đã ban hành kế hoạch và đề cương báo cáo gửi các cơ quan chịu sự giám sát, các địa phương để triển khai các hoạt động theo kế hoạch.

Để triển khai có hiệu quả giám sát các chuyên đề, căn cứ đặc điểm, tình hình của năm 2024, các Đoàn giám sát, các cơ quan, tổ chức hữu quan cần tập trung triển khai một số nội dung sau:

(1) Các Đoàn giám sát cần tận dụng tối đa các tài liệu, hồ sơ sẵn có về sơ kết, tổng kết, đánh giá những nội dung có liên quan đến chuyên đề giám sát, nhất là những nội dung mới được sửa đổi trong các luật vừa được Quốc hội thông qua để tổ chức triển khai có hiệu quả; phát huy kinh nghiệm đổi mới tổ chức các Đoàn giám sát đã thực hiện trong nửa nhiệm kỳ qua để tổ chức giám sát khoa học, hiệu quả; trong đó tập trung vào giám sát việc ban hành văn bản

quy định chi tiết, khâu tổ chức thực thi đề luật sớm đi vào cuộc sống và được thực hiện nghiêm minh; đồng thời, các kiến nghị giám sát cần được nghiên cứu, chất lọc sâu sắc, sát với tình hình thực tiễn, bảo đảm khả thi. Tăng cường phối hợp với Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên trong triển khai các hoạt động của các Đoàn giám sát; đồng thời, đề nghị Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam bổ sung nội dung phản biện xã hội đối với nội dung của các chuyên đề giám sát để phát huy hiệu quả của hoạt động giám sát của Quốc hội cũng như hoạt động giám sát, phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức thành viên.

(2) Chính phủ, các cơ quan, tổ chức chịu sự giám sát và tổ chức có liên quan cần bám sát đề cương, kế hoạch để chuẩn bị báo cáo theo đúng yêu cầu được đề cương báo cáo giám sát đề ra, bảo đảm chất lượng, tiến độ; trong quá trình chuẩn bị báo cáo, nếu có khó khăn, vướng mắc thì cần trao đổi ngay với Thường trực các Đoàn giám sát. Đề nghị Chính phủ chỉ đạo các Bộ, ngành có liên quan thống nhất về cách thức tổng hợp, lấy số liệu, bám sát yêu cầu về nội dung trong các đề cương.

(3) Các Đoàn đại biểu Quốc hội, các Bộ, ngành, địa phương, tổ chức, đơn vị được Đoàn giám sát dự kiến tổ chức giám sát, làm việc có sự phối hợp chặt chẽ, cung cấp đầy đủ, kịp thời, chính xác những thông tin, tài liệu cần thiết mà các Đoàn giám sát đề nghị.

(4) Thành viên Đoàn giám sát, Tổ giúp việc, đặc biệt là các thành viên là đại diện Thường trực Hội đồng Dân tộc, các Ủy ban của Quốc hội, các đơn vị thuộc Văn phòng Quốc hội tiếp tục đề cao trách nhiệm, chủ động sắp xếp, bố trí thời gian nghiên cứu tài liệu, báo cáo, tham gia đầy đủ, tích cực vào các hoạt động của Đoàn giám sát.

1.2. Về hoạt động chất vấn và trả lời chất vấn:

(1) Quốc hội tổ chức 02 phiên chất vấn tại Kỳ họp thứ 7 và Kỳ họp thứ 8.

- *Nhóm vấn đề chất vấn* sẽ tiếp tục được lựa chọn theo tinh thần “từ sớm, từ xa”, trên cơ sở các nguồn thông tin theo 03 nguyên tắc: (i) Là các vấn đề bức xúc, nổi lên trong đời sống kinh tế - xã hội, được nhiều đại biểu Quốc hội, cử tri quan tâm; vấn đề có dấu hiệu vi phạm pháp luật; vấn đề chất vấn đã được người trả chất vấn trả lời bằng văn bản nhưng đại biểu Quốc hội không đồng ý với nội dung trả lời, được Ủy ban Thường vụ Quốc hội đồng ý trình Quốc hội xem xét cho trả lời tại kỳ họp Quốc hội. (ii) Không chất vấn những vấn đề đã có trong nghị quyết về chất vấn và nghị quyết giám sát chuyên đề của Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội trong thời gian 12 tháng tính đến thời điểm chất vấn. (iii) Phù hợp với tổng thời gian tổ chức phiên họp chất vấn.

- *Cách thức tổ chức chất vấn tại Kỳ họp thứ 7 và thứ 8:* Bên cạnh cách thức

tổ chức chất vấn như thông lệ (theo 04 lĩnh vực), có thể nghiên cứu trên cơ sở kết quả phiên chất vấn tại Kỳ họp thứ 6, đổi mới cách thức tiến hành hoạt động chất vấn theo hướng có thể lựa chọn chất vấn nhóm vấn đề mang tính tổng hợp, liên quan đến nhiều lĩnh vực (mỗi nhóm vấn đề có thể có một số Bộ trưởng, Trưởng ngành cùng trả lời chất vấn), theo đó, số lượng Bộ trưởng, Trưởng ngành trả lời chất vấn tại mỗi kỳ họp, phiên họp sẽ tăng lên, nhiều vấn đề “nóng”, bức xúc nổi lên của đời sống kinh tế - xã hội thuộc nhiều lĩnh vực sẽ được xem xét, giải quyết.

(2) Ủy ban Thường vụ Quốc hội tổ chức 02 phiên chất vấn tại phiên họp tháng 3 và phiên họp tháng 8/2024.

- Tại phiên họp tháng 3/2024, nhóm vấn đề chất vấn cũng được lựa chọn trên cơ sở các nguồn thông tin theo 03 nguyên tắc, trong đó đáng chú ý là “những vấn đề đưa ra chất vấn tại phiên họp chất vấn của Ủy ban Thường vụ Quốc hội sau khi xem xét báo cáo tổng hợp đề nghị, kiến nghị của đại biểu Quốc hội đối với việc trả lời chất vấn bằng văn bản; những vấn đề bức xúc, nổi lên trong đời sống kinh tế - xã hội của đất nước, được nhiều đại biểu Quốc hội, cử tri quan tâm được xác định tại kỳ họp trước đó và trong thời gian từ kỳ họp trước đó đến phiên họp có tổ chức hoạt động chất vấn; vấn đề có dấu hiệu vi phạm pháp luật”. Dự kiến chất vấn theo nhóm vấn đề đối với 02 lĩnh vực trong 01 ngày theo thông lệ.

- Tại phiên họp tháng 8/2024, Ủy ban Thường vụ Quốc hội sẽ tiến hành xem xét và chất vấn việc thực hiện 08 nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về giám sát chuyên đề và chất vấn từ đầu nhiệm kỳ Quốc hội khóa XV.

1.3. Về hoạt động giám sát lại: Tại phiên họp tháng 8/2024 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, trên cơ sở các báo cáo của Chính phủ, Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Kiểm toán nhà nước và báo cáo thẩm tra của các cơ quan của Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội xem xét và tiến hành chất vấn về việc thực hiện các nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về giám sát chuyên đề và chất vấn từ đầu nhiệm kỳ Quốc hội khóa XV, trong đó, gồm 04 nghị quyết về chất vấn⁴⁶ và 04 nghị quyết về giám sát chuyên đề⁴⁷.

⁴⁶ Cụ thể: (1) Nghị quyết số 499/NQ-UBTVQH15 ngày 28/3/2022 về hoạt động chất vấn tại phiên họp thứ 9; (2) Nghị quyết số 572/NQ-UBTVQH15 ngày 18/8/2022 về hoạt động chất vấn tại phiên họp thứ 14; (3) Nghị quyết số 755/NQ-UBTVQH15 ngày 27/3/2023 về hoạt động chất vấn tại phiên họp thứ 21; (4) Nghị quyết số 853/NQ-UBTVQH15 ngày 30/8/2023 về hoạt động chất vấn tại phiên họp thứ 25.

⁴⁷ Cụ thể: (1) Nghị quyết số 595/NQ-UBTVQH15 ngày 12/9/2022 về việc tiếp tục thực hiện chủ trương sắp xếp các đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã; (2) Nghị quyết số 623/NQ-UBTVQH15 ngày 07/10/2022 về tiếp tục tăng cường hiệu lực, hiệu quả thực hiện chính sách, pháp luật về tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo; (3) Nghị quyết số 686/NQ-UBTVQH15 ngày 18/9/2023 giám sát chuyên đề về việc thực hiện Nghị quyết số 88/2014/QH13 và Nghị quyết số 51/2017/QH14 của Quốc hội về đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông; (4) Nghị quyết về phát triển năng lượng.

Đề nâng cao chất lượng hoạt động xem xét việc thực hiện một số nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về giám sát chuyên đề và chất vấn, đề nghị các cơ quan tập trung triển khai một số nội dung sau:

(1) Tổng Thư ký Quốc hội sớm tham mưu Ủy ban Thường vụ Quốc hội ban hành Kế hoạch triển khai xem xét việc thực hiện một số nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về giám sát chuyên đề và chất vấn từ đầu nhiệm kỳ Quốc hội khóa XV đến nay.

(2) Trên cơ sở Kế hoạch triển khai của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Hội đồng Dân tộc, các Ủy ban tổ chức giám sát, khảo sát để phục vụ việc xây dựng báo cáo thẩm tra các báo cáo của Chính phủ, Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Kiểm toán nhà nước về việc thực hiện các nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về giám sát chuyên đề, chất vấn. Ngoài báo cáo của cơ quan chịu sự giám sát, việc đánh giá cần dựa trên nhiều nguồn thông tin tin cậy khác (như báo cáo, kết luận của kiểm toán, thanh tra, báo cáo giám sát có liên quan, báo cáo khác của chính cơ quan chịu sự giám sát, báo cáo của các hiệp hội ngành nghề, hiệp hội khoa học...). Báo cáo thẩm tra cần đánh giá đầy đủ, bảo đảm trung thực, minh bạch, khách quan; chỉ ra những kết quả đạt được, những tồn tại, hạn chế, những chuyển biến sau khi nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội ban hành; trách nhiệm của các cơ quan, cá nhân liên quan; những yêu cầu tiếp tục triển khai trong thời gian tới.

(3) Chính phủ, Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Kiểm toán nhà nước báo cáo việc thực hiện các nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội cần đánh giá đầy đủ theo từng nội dung Nghị quyết và bảo đảm yêu cầu về chất lượng và tiến độ; theo đó, báo cáo cần nêu rõ những nhiệm vụ đã hoàn thành, chưa hoàn thành, tồn tại, hạn chế, nguyên nhân (*khách quan, chủ quan*), những nhiệm vụ đang trong quá trình triển khai (*có số liệu cụ thể*); chú trọng xác định mốc thời gian và định lượng các chỉ tiêu cần hoàn thành trong thời gian tới.

1.4. Về hoạt động xem xét báo cáo: Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội dành thời gian nghiên cứu, xem xét các báo cáo: về kết quả công tác năm 2024 của Chính phủ, Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Kiểm toán nhà nước; về công tác phòng, chống tội phạm và vi phạm pháp luật, thi hành án, phòng, chống tham nhũng, giải quyết khiếu nại, tố cáo, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; tình hình kinh tế - xã hội, ngân sách nhà nước năm 2024; tổng kết việc thực hiện Nghị quyết số 43/2022/QH15 ngày 11/01/2022 của Quốc hội về chính sách tài khóa, tiền tệ hỗ trợ Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội... và các báo cáo khác theo quy định của pháp luật và đề nghị của các cơ quan của Quốc hội. Trong đó, căn cứ tình hình thực tế, tiếp tục đề xuất Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội bố trí thảo luận về một số

báo cáo; tiếp tục nghiên cứu lồng ghép trong việc xây dựng cũng như bố trí thảo luận các báo cáo có nội dung tương đồng; đồng thời, xem xét đề xuất Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội ban hành nghị quyết hoặc kết luận sau khi xem xét các báo cáo để nâng cao hơn nữa hiệu lực, hiệu quả của hình thức giám sát này. Tiếp tục nâng cao chất lượng hoạt động xem xét báo cáo với những đổi mới theo hướng trọng tâm, trọng điểm, tập trung vào các vấn đề lớn và quan trọng, nêu bật được các vấn đề cụ thể, chuẩn hóa về nhận định và số liệu; đồng thời, đánh giá, kiến nghị các giải pháp trọng tâm, xác định rõ trách nhiệm, những vấn đề quan trọng cần Quốc hội thảo luận, có kiến nghị quyết sách trong nghị quyết của Quốc hội. Theo đó, Hội đồng Dân tộc, các Ủy ban của Quốc hội chủ động nghiên cứu, sớm có yêu cầu cụ thể đối với công tác chuẩn bị báo cáo của Chính phủ, các cơ quan hữu quan, phục vụ công tác thẩm tra và trình Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội xem xét theo quy định.

1.5. Về hoạt động giám sát văn bản quy phạm pháp luật: Trên cơ sở Báo cáo hằng năm về kết quả giám sát văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng Dân tộc, Ủy ban của Quốc hội (*chậm nhất là ngày 20/3/2024*), Tổng Thư ký Quốc hội tổng hợp, báo cáo Ủy ban Thường vụ Quốc hội tại phiên họp tháng 4/2024 và gửi đại biểu Quốc hội tại kỳ họp thứ 7. Bảo đảm hoạt động giám sát văn bản quy phạm pháp luật được tiến hành thường xuyên, chủ động, kịp thời theo đúng quy định. Bên cạnh việc thực hiện đầy đủ, toàn diện các yêu cầu, nội dung của Nghị quyết số 560/NQ-UBTVQH15, cần tập trung giám sát thực chất về nội dung, tránh hình thức, xác định nội dung giám sát có trọng tâm, trọng điểm. Trong đó, cần tập trung giám sát các nội dung sau đây:

(1) Các văn bản dưới luật liên quan đến tháo gỡ khó khăn cho thị trường bất động sản, trái phiếu doanh nghiệp; đấu thầu, cung ứng thuốc và trang thiết bị y tế; xử lý các vướng mắc trong các quy định phòng cháy, chữa cháy, công tác đăng kiểm phương tiện giao thông, công tác quy hoạch...

(2) Các văn bản trong các lĩnh vực qua rà soát của Chính phủ, Ủy ban Thường vụ Quốc hội theo yêu cầu tại Nghị quyết số 101/2023/QH15 của Quốc hội và qua theo dõi có nhiều kiến nghị, phản ánh của người dân, doanh nghiệp về những khó khăn, vướng mắc trong thực tiễn thi hành pháp luật liên quan các vấn đề về phát triển kinh tế, sản xuất, kinh doanh, đầu tư, sử dụng các nguồn vốn,... cần giải quyết, tháo gỡ.

(3) Các văn bản quy định về thủ tục hành chính, kiểm tra chuyên ngành, điều kiện đầu tư kinh doanh có nội dung bất hợp lý, gây khó khăn, phiền hà, cản trở hoạt động của doanh nghiệp; các văn bản có nội dung phân cấp, ủy quyền nhưng thiếu rành mạch và điều kiện bảo đảm thực hiện, không rõ trách nhiệm, cơ chế kiểm tra, giám sát.

(4) Rà soát, giám sát các văn bản, quy định liên quan đến thẩm quyền, trách nhiệm thực thi công vụ, cấp phép, quyết định đầu tư, giải quyết thủ tục hành chính của người dân, doanh nghiệp; tiếp tục rà soát các văn bản phát hiện những nội dung còn sơ hở, chưa chặt chẽ, bất cập, có thể làm phát sinh tham nhũng, tiêu cực để kịp thời chấn chỉnh, khắc phục tình trạng đùn đẩy, né tránh trách nhiệm, làm việc cầm chừng, sợ sai không dám làm trong một bộ phận cán bộ, công chức, nhất là cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp.

Kết quả giám sát văn bản quy phạm pháp luật phải làm rõ các nội dung có hạn chế, vướng mắc và nguyên nhân của hạn chế, vướng mắc trong văn bản, việc thực hiện văn bản, trong đó cần phân tích, chỉ rõ nguyên nhân do quy định của luật hay văn bản dưới luật có sơ hở, bất cập, mâu thuẫn, chồng chéo, thiếu tính khả thi hay do công tác tổ chức thi hành pháp luật. Trên cơ sở đó, xác định rõ trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, cá nhân trong việc để xảy ra hạn chế, vướng mắc; đồng thời, kiến nghị sửa đổi, bổ sung, ban hành mới văn bản để khắc phục tồn tại, hạn chế và đề xuất giải pháp tăng cường hiệu quả thi hành pháp luật. Đối với những vấn đề bức xúc, nổi lên trong đời sống kinh tế - xã hội liên quan đến việc áp dụng, thực thi pháp luật, cần kịp thời tổ chức hoạt động giải trình tại Hội đồng Dân tộc, Ủy ban của Quốc hội để có biện pháp chấn chỉnh, tháo gỡ vướng mắc, tạo chuyển biến ngay trong thực tiễn quản lý nhà nước.

1.6. Về hoạt động giám sát việc giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị cử tri: Tại Kỳ họp thứ 7, thứ 8, Quốc hội xem xét, thảo luận về kết quả giám sát việc giải quyết kiến nghị của cử tri, công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân. Tại phiên họp hằng tháng, Ủy ban Thường vụ Quốc hội xem xét, thảo luận báo cáo về công tác dân nguyện. Hội đồng Dân tộc, các Ủy ban của Quốc hội tiếp tục đổi mới hoạt động giám sát việc giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị cử tri, chú trọng giám sát các vụ việc cụ thể. Cần tăng cường hơn nữa công tác đôn đốc, theo dõi, giám sát của Hội đồng Dân tộc, Ủy ban của Quốc hội đối với công tác dân nguyện thuộc lĩnh vực Hội đồng, Ủy ban phụ trách và hằng tháng gửi báo cáo về Ban Dân nguyện để tổng hợp chung, báo cáo Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Các Đoàn đại biểu Quốc hội tăng cường tổ chức giám sát những vấn đề nổi cộm, dư luận bức xúc, các vụ việc khiếu nại, tố cáo tại địa phương thuộc phạm vi thẩm quyền giám sát của Đoàn đại biểu Quốc hội; thường xuyên theo dõi, đôn đốc các cơ quan liên quan triển khai thực hiện các kiến nghị giám sát

1.7. Về sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân: Bên cạnh các hoạt động giám sát nêu trên, nhiệm vụ trọng tâm trong năm 2024 của các cơ quan của Quốc hội là giúp Ủy ban Thường vụ Quốc hội lập đề nghị để trình Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội xem xét bổ sung dự án Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật

Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân vào Chương trình xây dựng luật, pháp lệnh năm 2024; tổ chức soạn thảo, thẩm tra bảo đảm chất lượng, tiến độ theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

Để phục vụ việc xây dựng dự án Luật này, trong thời gian tới, đề nghị các cơ quan của Quốc hội, cơ quan thuộc Ủy ban Thường vụ Quốc hội, các Đoàn đại biểu Quốc hội, đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân các tỉnh, thành phố từ thực tiễn giám sát của mình, tiếp tục nghiên cứu, đề xuất các chính sách và nội dung cần sửa đổi, bổ sung; Chính phủ, các Bộ, ngành, cơ quan liên quan tích cực góp ý kiến để hoàn thiện dự án Luật. Hội đồng Dân tộc, các Ủy ban của Quốc hội chủ động, tích cực phối hợp thực hiện nhiệm vụ được giao.

Ngoài ra, trong năm 2024, Quốc hội sẽ xem xét, thông qua Chương trình giám sát năm 2025. Ủy ban Thường vụ Quốc hội quyết định Chương trình giám sát năm 2025 và chỉ đạo triển khai thực hiện Chương trình giám sát năm 2025 của Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội; tiếp tục chỉ đạo theo dõi, đôn đốc, giám sát việc tổ chức triển khai các luật, nghị quyết của Quốc hội; quan tâm giám sát, hướng dẫn hoạt động của Hội đồng nhân dân; chỉ đạo, điều hòa, phối hợp hoạt động giám sát của các cơ quan của Quốc hội, trong đó, tập trung chỉ đạo việc tổ chức hoạt động giải trình tại phiên họp của Hội đồng Dân tộc, các Ủy ban của Quốc hội...

2. Giám sát của Hội đồng Dân tộc, các Ủy ban của Quốc hội

Căn cứ chương trình giám sát của Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội, đến nay Hội đồng Dân tộc, các Ủy ban của Quốc hội đã ban hành Nghị quyết, Kế hoạch tổ chức hoạt động giám sát năm 2024⁴⁸ bao gồm các hoạt động theo quy định tại Điều 37 Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân đó là: thẩm tra báo cáo, giám sát văn bản quy phạm pháp luật, giám sát chuyên đề, tổ chức hoạt động giải trình, giám sát việc giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị của công dân và thực hiện các hoạt động giám sát khác theo phân công của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Bên cạnh đó, đề nghị Hội đồng Dân tộc, các Ủy ban của Quốc hội quan tâm thực hiện một số nội dung sau:

- Tiếp tục đổi mới, đề xuất cách thức thẩm tra các báo cáo để nâng cao chất lượng các báo cáo thẩm tra, bảo đảm giảm bớt các quy trình, thủ tục. Nâng cao trách nhiệm của cơ quan chủ trì thẩm tra, báo cáo Ủy ban Thường vụ Quốc hội trước khi trình Quốc hội; chủ động và tăng cường công tác phối hợp thẩm tra đối với các nội dung thuộc lĩnh vực Hội đồng Dân tộc, các Ủy ban của Quốc hội phụ trách.

- Thực hiện nghiêm quy định tại Nghị quyết số 560/NQ-UBTVQH15 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội hướng dẫn việc tổ chức thực hiện hoạt động giám sát văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng Dân tộc, Ủy ban của Quốc hội,

⁴⁸ Xin xem Phụ lục 5.

bảo đảm chất lượng, tiến độ; tập trung giám sát thực chất về nội dung, tránh hình thức, giám sát có trọng tâm, trọng điểm, trong đó tập trung giám sát một số nội dung theo chỉ đạo của Ủy ban Thường vụ Quốc hội⁴⁹.

- Chủ động theo dõi, đánh giá, bám sát tình hình để tổ chức các phiên giải trình và các hoạt động giám sát khác phù hợp nhằm tăng cường giám sát về kinh tế vĩ mô, thị trường tài chính, tiền tệ, chứng khoán, bất động sản, trái phiếu doanh nghiệp, lĩnh vực ngân hàng; xem xét, làm rõ trách nhiệm, biện pháp xử lý đối với những vấn đề “nóng”, cấp bách nổi lên trong thực tiễn. Đổi mới phương thức tổ chức các phiên giải trình theo hướng tăng cường kết hợp giữa họp trực tiếp và kết nối trực tuyến, ban hành kết luận cụ thể, rõ ràng sau phiên giải trình và giám sát chặt chẽ việc thực hiện kết luận này. Thực hiện nghiêm các quy định của Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội hướng dẫn về hoạt động giải trình tại phiên họp Hội đồng Dân tộc, Ủy ban của Quốc hội sau khi được ban hành.

- Phân công thành viên tham gia các Đoàn giám sát của Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Bố trí chương trình, kế hoạch công tác phù hợp để tạo điều kiện cho các thành viên tham gia đầy đủ, có hiệu quả và thực hiện tốt nhiệm vụ được lãnh đạo Đoàn giám sát giao.

3. Giám sát của Đoàn đại biểu Quốc hội, đại biểu Quốc hội

Các Đoàn đại biểu Quốc hội tăng cường tổ chức hoạt động giám sát thông qua các hoạt động: giám sát chuyên đề việc thi hành pháp luật ở địa phương; giám sát việc giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị của công dân và cử đại biểu Quốc hội trong Đoàn tham gia Đoàn giám sát của Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội, các cơ quan của Quốc hội; bảo đảm chất lượng, khả thi, hiệu quả, tránh hình thức, phù hợp với khả năng, nguồn lực, nhất là đối với việc thực hiện chính sách, pháp luật ở địa phương. Đồng thời, khẩn trương có kế hoạch triển khai giám sát các chuyên đề bảo đảm chất lượng và tiến độ theo yêu cầu của các Đoàn giám sát của Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội năm 2024.

Căn cứ quy định của Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân, các vị đại biểu Quốc hội chủ động lập chương trình giám sát năm 2024 của mình và gửi đến Đoàn đại biểu Quốc hội. Chủ động đổi mới hoạt động giám sát của mình theo hướng tăng cường tính độc lập, hạn chế phụ thuộc vào Chương trình giám sát của Đoàn đại biểu Quốc hội, của Hội đồng Dân tộc, các Ủy ban của Quốc hội mà mình là thành viên. Tích cực giám sát văn bản và tổ chức giám sát vụ việc cụ thể theo hướng đăng ký cụ thể về nội dung và địa điểm giám sát để Đoàn đại biểu Quốc hội tổ chức để đại biểu Quốc hội thực hiện giám sát tại địa phương; qua đó, góp phần nâng cao chất lượng giám sát của Đoàn đại

⁴⁹ Tại văn bản số 472/UBTVQH-PL ngày 18/5/2023 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về tăng cường công tác giám sát văn bản quy phạm pháp luật.

biểu Quốc hội.

4. Tổ chức thực hiện

4.1. Đối với các cơ quan của Quốc hội, cơ quan thuộc Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Đoàn đại biểu Quốc hội, các vị đại biểu Quốc hội

(1) Phát huy tinh thần chủ động trong hoạt động giám sát. Tiếp tục triển khai có hiệu quả Kết luận số 843-KL/ĐĐQH15 ngày 03/8/2022 của Đảng đoàn Quốc hội về tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả giám sát của Quốc hội và Kế hoạch số 370/KH-UBTVQH15 để triển khai thực hiện Kết luận này; các Kết luận của Ủy ban Thường vụ Quốc hội tại Hội nghị triển khai thực hiện Chương trình giám sát của Quốc hội năm 2024, Hội nghị triển khai Nghị quyết số 560/NQ-UBTVQH15 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội hướng dẫn việc tổ chức thực hiện hoạt động giám sát văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng Dân tộc, Ủy ban của Quốc hội.

(2) Căn cứ Chương trình giám sát của Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội và điều kiện, tình hình thực tế, các cơ quan của Quốc hội, Đoàn đại biểu Quốc hội, đại biểu Quốc hội chủ động xây dựng, triển khai thực hiện Chương trình giám sát của mình, báo cáo kết quả thực hiện theo quy định của pháp luật (*Chậm nhất là ngày 25 hằng tháng, gửi báo cáo về kết quả hoạt động giám sát trong tháng; chậm nhất là ngày 25/02/2024, gửi báo cáo về kết quả thực hiện Chương trình giám sát năm 2023 và tình hình triển khai bước đầu Chương trình giám sát năm 2024 đến Tổng Thư ký Quốc hội để tổng hợp, báo cáo Ủy ban Thường vụ Quốc hội*).

(3) Đoàn đại biểu Quốc hội chủ động phối hợp với các Đoàn giám sát của Quốc hội, các cơ quan của Quốc hội, với Thường trực, các Ban của Hội đồng nhân dân nhằm tránh chồng chéo. Bám sát kế hoạch của 04 Đoàn giám sát chuyên đề của Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội, chủ động phối hợp với Hội đồng nhân dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cùng cấp tổ chức giám sát về nội dung chuyên đề và gửi báo cáo kết quả theo yêu cầu của các Đoàn giám sát, cụ thể như sau:

(i) Chuyên đề “Việc thực hiện Nghị quyết số 43/2022/QH15 ngày 11/01/2022 của Quốc hội về chính sách tài khóa, tiền tệ hỗ trợ Chương trình phục hồi, phát triển kinh tế - xã hội và các nghị quyết của Quốc hội về một số dự án quan trọng quốc gia đến hết năm 2023”: **trước ngày 31/01/2024.**

(ii) Chuyên đề “Việc thực hiện chính sách, pháp luật về bảo đảm trật tự, an toàn giao thông từ năm 2009 đến hết năm 2023”: **trước ngày 15/4/2024.**

(iii) Chuyên đề “*Việc thực hiện chính sách, pháp luật về đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập giai đoạn 2018 - 2023*”: **trước ngày 01/3/2024.**

Đối với chuyên đề “*Việc thực hiện chính sách, pháp luật về quản lý thị trường bất động sản và phát triển nhà ở xã hội từ năm 2015 đến hết năm 2023*”: Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương *không tổ chức đoàn giám sát* về chuyên đề này theo Chương trình giám sát của Quốc hội. Trường hợp thực hiện Chương trình giám sát của Đoàn đại biểu Quốc hội, Hội đồng nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có nội dung liên quan đến chuyên đề giám sát thì có trách nhiệm tổng hợp kết quả thực hiện của địa phương và kết quả giám sát về nội dung liên quan đến chuyên đề theo Đề cương, gửi báo cáo về Đoàn giám sát **trước ngày 5/3/2024.**

(5) *Đối với đại biểu Quốc hội:* Báo cáo kết quả hoạt động giám sát của mình đến Đoàn đại biểu Quốc hội để tổng hợp báo cáo Ủy ban Thường vụ Quốc hội theo quy định tại khoản 4 Điều 6 Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân.

(6) *Đối với Tổng Thư ký Quốc hội, Văn phòng Quốc hội:* Căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ của mình, nâng cao tính chuyên nghiệp trong tổ chức thực hiện, tăng cường các điều kiện bảo đảm để hoạt động giám sát được tiến hành thuận lợi, đạt chất lượng, hiệu quả cao.

4.2 Đối với Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội, các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan ở trung ương và địa phương:

(1) *Đối với các cơ quan, tổ chức chịu sự giám sát:* Đề nghị phối hợp chặt chẽ với các cơ quan của Quốc hội, Đoàn đại biểu Quốc hội và đại biểu Quốc hội trong hoạt động giám sát; báo cáo và cung cấp đầy đủ, kịp thời, chính xác những thông tin, tài liệu cần thiết có liên quan đến nội dung giám sát theo yêu cầu của cơ quan tiến hành giám sát. Cá nhân, người đứng đầu cơ quan, tổ chức chịu sự giám sát có trách nhiệm trực tiếp báo cáo, trình bày những vấn đề mà chủ thể giám sát yêu cầu; trường hợp không thể trực tiếp báo cáo, trình bày được thì ủy quyền cho cấp phó của mình theo quy định tại Điều 7 Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân; Các cơ quan chịu sự giám sát thực hiện đầy đủ, kịp thời, nghiêm túc kết luận, kiến nghị sau giám sát; xác định rõ nguyên nhân, trách nhiệm của từng cơ quan, tổ chức, cá nhân trong việc không thực hiện hoặc thực hiện chưa tốt các kết luận, kiến nghị và báo cáo kết quả thực hiện đến Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

(2) *Đối với Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội:* Đề nghị tăng cường phối hợp với các Đoàn giám sát của Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc

hội trong việc cung cấp thông tin và tham gia các hoạt động của Đoàn giám sát; đồng thời, tổ chức phản biện xã hội đối với nội dung của các chuyên đề giám sát.

*

Trên đây là báo cáo đánh giá kết quả hoạt động giám sát của Quốc hội năm 2023 và triển khai Chương trình giám sát năm 2024. Ủy ban Thường vụ Quốc hội xin trân trọng báo cáo.

(Xin gửi kèm theo các phụ lục về kết quả hoạt động giám sát của Quốc hội năm 2023)

Nơi nhận:

- Thường trực Ban Bí thư;
 - UBTVQH;
 - Thường trực Chính phủ;
 - TANDTC; VKSNDTC;
 - Ủy ban Kiểm tra TW; Ban Tổ chức TW;
 - UBTƯMTTQVN; KTNN;
 - Hội đồng Dân tộc, các UB, các Ban;
 - Các Bộ, ngành;
 - Các VP: TWĐ, CTN, CP;
 - Đoàn ĐBQH, HĐND các tỉnh, TP, TT, TW;
 - Lưu: HC, GS.
- E-pas: 173656

TM. ỦY BAN THƯỜNG VỤ QUỐC HỘI
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

(Đã ký)

Trần Quang Phương